

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 472/BC-CP

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2019

**BÁO CÁO**

**Tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri  
tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội Khóa XIV thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan của Chính phủ**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ..... Ngày: ... 15/10/19

Thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tình hình giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội Khóa XIV thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan của Chính phủ (sau đây gọi tắt là kiến nghị) như sau:

**I. TỔNG QUÁT VỀ NỘI DUNG KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI**

Tại Kỳ họp thứ 7, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan của Chính phủ, nhận được tổng số 2.127 kiến nghị do Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến (trong đó có 208 kiến nghị do Ban Dân nguyện chuyển đến Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã được Văn phòng Chính phủ rà soát phân tách thành 223 Kiến nghị để các bộ, ngành nghiên cứu, giải quyết và trả lời cử tri).

Cử tri và Nhân dân tiếp tục thể hiện tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, hoạt động của Quốc hội, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ. Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2019 tiếp tục có chuyển biến tích cực (tăng 6,98%- mức cao nhất trong 9 năm qua); dự kiến cả năm đều đạt và vượt 12 chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Xuất khẩu tăng 8,2% so với cùng kỳ năm 2018 (trong đó xuất khẩu khu vực kinh tế trong nước tăng 16,4%, cao hơn khu vực nước ngoài tăng 5%), xuất siêu ở mức trên 5,9 tỷ USD. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) 9 tháng tăng 2,5% thấp nhất 3 năm gần đây. Việc làm, thu nhập, đời sống của công nhân, viên chức, người lao động được cải thiện. Các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế được đẩy mạnh gắn với quản bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam.

Qua theo dõi phản ánh của cử tri và Nhân dân đánh giá cao sự chỉ đạo sâu sắc, toàn diện, hiệu quả của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trên tất cả các lĩnh vực; đã tập trung thực hiện hiệu quả nhiều giải pháp đẩy mạnh cải cách hành

chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh và đời sống Nhân dân. Nhiều bộ ngành đã bước đầu tinh gọn bộ máy, đơn giản hóa thủ tục hành chính, phục vụ tốt hơn cho sản xuất kinh doanh và doanh nghiệp. Cấp ủy và chính quyền địa phương đã khẩn trương, nghiêm túc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện một cách sâu sát, quyết liệt, hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội và Chính phủ.

Bên cạnh đó, cử tri cũng có nhiều băn khoăn, lo lắng liên quan đến các lĩnh vực quản lý Nhà nước của Chính phủ, các cơ quan của Chính phủ, tập trung vào các nhóm vấn đề sau đây:

### **1. Về kế hoạch, tài chính, ngân hàng**

Cử tri quan tâm, phản ánh, kiến nghị chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực như: vấn đề liên quan đến phân bổ vốn đầu tư phát triển; ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Đề nghị rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về trách nhiệm và quyền hạn của các ngành, các cấp trong việc thành lập, sử dụng Quỹ tài chính ngoài ngân sách.

Đề nghị xem xét sửa đổi chính sách pháp luật về thuế, phí, lệ phí quy định khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau theo hướng phân nhóm phù hợp và biên độ lớn hơn, giá sát với thực tế thị trường của từng địa phương để áp dụng hiệu quả hơn; có quy định, hướng dẫn cụ thể về kinh phí cho công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác để các địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.

Cử tri đề nghị tăng cường công tác quản lý nhà nước như thanh tra, kiểm tra, kiểm toán việc tăng giá các mặt hàng thiết yếu nêu trên đảm bảo đúng, đủ, công khai, minh bạch; đồng thời, sớm có biện pháp chỉ đạo quyết liệt để bình ổn giá cả, thúc đẩy sản xuất, ổn định đời sống của nhân dân. Phản ánh nhiều dự án BT bị ách tắc, dòng chảy kinh tế chưa được khơi thông nhằm huy động thêm các nguồn lực từ tài sản công (trong đó có đất đai) tạo động lực cho phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội trong khi nguồn ngân sách nhà nước còn hạn hẹp. Đề nghị miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, bổ sung Quỹ tín dụng nhân dân vào diện được hưởng chính sách hỗ trợ, ưu đãi quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã, nhằm tạo điều kiện thúc đẩy phát triển mô hình Hợp tác xã tín dụng hiệu quả, góp phần làm lành mạnh thị trường tín dụng, tiền tệ.

### **2. Về giáo dục, đào tạo**

Cử tri đề nghị nên thống nhất để xây dựng một bộ sách giáo khoa và chương trình chung toàn quốc, có quy định chặt chẽ cụ thể về công tác thi cử và xử lý kỷ luật nghiêm đối với những hành vi gian lận trong thi cử làm ảnh hưởng xấu đến nền giáo dục quốc gia. Bên cạnh đó, cần có các quy định nhằm tăng cường tính minh bạch trong xã hội hóa giáo dục. Cử tri đề nghị khi xem xét

thông qua cần quan tâm luật hóa các quy định theo hướng xử lý nghiêm để bảo đảm tính răn đe, góp phần giảm thiểu và hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng bạo lực học đường, vi phạm đạo đức nghề nghiệp; chú trọng giáo dục đạo đức cho học sinh và sinh viên sư phạm để hướng đến một nền giáo dục hiện đại, đáp ứng nguồn nhân lực phục vụ công cuộc xây dựng và phát triển đất nước

Đề nghị rà soát hệ thống các cơ sở đào tạo, hợp nhất một số trường có cùng ngành nghề, cùng địa phương, cùng cơ quan chủ quản để tập trung đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục, đào tạo, tránh lãng phí. Ngoài ra, cử tri phản ánh hiện nay giải thưởng, tiền thưởng cho các em học sinh giỏi ở cấp quốc gia, quốc tế rất thấp, trong khi đó giải thưởng, tiền thưởng cho các vận động viên thể thao lại rất cao.

### **3. Về dạy nghề, lao động, việc làm và an sinh xã hội**

Cử tri tiếp tục nghiên cứu có giải pháp chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng như đề nghị tăng chế độ trợ cấp hay mở rộng diện đối tượng hưởng chính sách đối với người có công và thân nhân người có công; đề nghị cần quan tâm thực hiện chế độ chính sách chăm sóc đối với đối tượng lão thành cách mạng; tăng chế độ trợ cấp và giải quyết chế độ mai táng phí đối với đối tượng bị tù đày; bổ sung chính sách đối với người cao tuổi, điều chỉnh lương hưu nhất là đối với cán bộ đã nghỉ hưu trước năm 1990 nhằm ổn định cuộc sống của những đối tượng này.

Cần có chính sách ưu đãi đối với các doanh nghiệp khi tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp, chính sách tín dụng đầu tư đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; xây dựng và ban hành cơ chế tuyển sinh và miễn giảm học phí cho học sinh học nghề; khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng lao động sau đào tạo nghề thực hiện ký kết các cơ chế hợp tác về xuất khẩu lao động và quản lý lao động qua biên giới.

Đề nghị cần có quy định biện pháp quản lý, xử lý đối với người nghiện ma túy dưới 18 tuổi; đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có định hướng và hướng dẫn các địa phương xây dựng các tiêu chí, bộ chỉ số về chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 - 2020 để các địa phương làm căn cứ triển khai thực hiện; đề nghị các cơ quan chức năng cần xử lý nghiêm đối với các hành vi bạo hành, xâm hại tình dục đối với trẻ em

### **4. Về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường**

Các kiến nghị của cử tri liên quan đến xây dựng, sửa đổi các quy định của pháp luật như: quy hoạch sử dụng đất; chuyển mục đích sử dụng đất có rừng; giao đất, cho thuê đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất và hình thức chỉ định; sửa đổi trình tự, thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt giá đất cụ thể cho Ủy

ban nhân dân cấp huyện thống nhất với thẩm quyền giao đất, cho thuê đất; thu hồi đất phục vụ xây dựng phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế các địa phương không có dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; thẩm quyền trách nhiệm quản lý đất đai của Ban Quản lý đối với các khu công nghiệp sử dụng vốn ngân sách nhà nước để xây dựng hạ tầng và thu hút đầu tư; quy định về đối tượng khu công nghiệp phải xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung; quy định về xử lý vi phạm đối với các cơ sở có cùng quy mô công suất nhưng hồ sơ môi trường khác nhau do sự thay đổi của Luật Bảo vệ môi trường qua từng giai đoạn; sửa đổi quy định về tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường, bổ sung quy định về thời hạn thực hiện nghĩa vụ đóng cửa mỏ... Ngoài ra, vấn đề về rác thải nhựa, rác thải nhựa đại dương và công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện các quy định của pháp luật về đất đai, môi trường, khoáng sản cũng được cử tri quan tâm kiến nghị.

## **5. Về nông nghiệp và phát triển nông thôn**

Cử tri kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương, huy động các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tham gia thực hiện quyết liệt các giải pháp phòng, chống dịch bệnh tả lợn Châu Phi; đồng thời chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm thay thế, có phương án tái đàn lợn khi có đủ điều kiện để bảo đảm nguồn thực phẩm phục vụ nhu cầu của nhân dân và xuất khẩu trong thời gian tới. Tiếp tục chỉ đạo các địa phương có biện pháp triển khai các giải pháp đồng bộ, quyết liệt về phòng, chống, ngăn chặn triệt để việc khai thác hải sản bất hợp pháp. Theo dõi sát tình hình thời tiết, chủ động chỉ đạo phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, hạn hán, nắng nóng, đặc biệt là phòng, chống cháy rừng trong mùa khô, cung cấp đủ nước cho sinh hoạt, sản xuất; đề xuất Chính phủ có các giải pháp căn cơ để giải quyết tình trạng khô hạn ở khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

Một số đề nghị về vấn đề liên quan đến chương trình xây dựng nông thôn mới; công tác xúc tiến thương mại, đảm bảo thị trường đầu ra ổn định cho các mặt hàng nông thủy sản... Cử tri đề nghị quan tâm đầu tư sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi, hòng chống thiên tai; quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm...

## **6. Về giao thông vận tải, xây dựng**

Cử tri nhiều địa phương tiếp tục đề nghị quan tâm đầu tư nâng cấp, mở rộng các tuyến đường quốc lộ, tuy nhiên trong giai đoạn hiện nay chưa bố trí được nguồn vốn để triển khai thực hiện, việc đầu tư sẽ được xác định tùy theo khả năng huy động nguồn lực như: Quốc lộ 31 qua tỉnh Bắc Giang; tuyến đường nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với Cầu Giẽ - Ninh Bình giai đoạn 2 kết nối hai tỉnh Hưng Yên và Hà Nam; Quốc lộ 18B qua tỉnh Bắc Ninh; Quốc lộ 37

qua thành phố Chí Linh, tuyến tránh thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nâng cấp Quốc lộ 21B đoạn Nam Định - Phủ Lý thành tuyến cao tốc theo quy hoạch; Quốc lộ 30 đoạn An Hữu - Cao Lãnh, đoạn Hồng Ngự - Dinh Bà, tỉnh Đồng Tháp; cầu Cái Tắc trên quốc lộ 61 đoạn qua địa bàn thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; Quốc lộ 1A đoạn từ thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đến thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; đường Hồ Chí Minh đoạn Chơn Thành - Đức Hòa...

Nhiều kiến nghị của cử tri liên quan đến công tác quản lý đầu tư xây dựng, trong đó có việc lựa chọn nhà thầu tham gia các dự án giao thông, đặc biệt là nhà thầu Trung Quốc; đề nghị quy định bắt buộc công khai các cơ quan, đơn vị quản lý các tuyến đường giao thông, kinh phí phục vụ cho việc duy tu, bảo dưỡng để nhân dân giám sát; việc triển khai cung cấp thông tin công khai về công tác quản lý bảo trì hệ thống quốc lộ sử dụng nguồn vốn Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương.

Về lĩnh vực xây dựng, cử tri kiến nghị cần sớm ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật để có cơ sở pháp lý tiêu thụ tro xỉ, sử dụng tro xỉ làm vật liệu xây dựng, nền đường giao thông.. hướng dẫn thi hành Luật Xây dựng 2014, Luật Nhà ở 2014, Luật Quy hoạch đô thị 2009, Luật Quy hoạch 2017; về quản lý sử dụng chung cư; chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công, hộ nghèo, hộ nghèo xây dựng nhà tránh bão lụt; ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn cho các căn hộ du lịch (Condotel), biệt thự nghỉ dưỡng (resort villa)....

### **7. Về y tế và an toàn vệ sinh thực phẩm**

Cử tri lo lắng về tình trạng sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng thuốc chữa bệnh, thực phẩm chức năng và an toàn vệ sinh thực phẩm và đề nghị phải có những giải pháp hữu hiệu để ngăn chặn. Cử tri đề nghị tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực hành nghề y dược tư nhân; quản lý giá thuốc; tăng cường bác sĩ có chuyên môn về cơ sở; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho các bệnh viện tuyến huyện, xã; nâng mức phụ cấp trực cho y bác sĩ; bổ sung biên chế cho tuyến y tế cơ sở.

Về vấn đề cung cấp thuốc cho bệnh nhân tham gia bảo hiểm y tế, cử tri cho rằng hiện nay danh mục thuốc cấp cho bệnh nhân có bảo hiểm y tế còn hạn chế, người bệnh phải bỏ tiền mua thêm khá nhiều thuốc trong khi mức đóng bảo hiểm y tế ngày càng tăng. Về khám chữa bệnh, cử tri tiếp tục phản ánh tình trạng bệnh nhân phải xếp hàng chờ đợi để làm thủ tục khám bệnh, cử tri kiến nghị sớm ban hành hướng dẫn triển khai bệnh án điện tử, chữ ký số và lưu trữ kết quả xét nghiệm, chuẩn đoán hình ảnh trên phần mềm,..

### **8. Về tổ chức bộ máy nhà nước và cải cách hành chính**

Nội dung các kiến nghị cử tri quan tâm tập trung vào nội dung: số lượng, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở cấp xã và những người hoạt động

không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; về tiêu chuẩn, chức trách, nhiệm vụ cụ thể đối với cán bộ cấp xã; về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; kiến nghị về dự án Luật tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi, bổ sung); sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính; các kiến nghị liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện về các nội dung quy định về công tác cán bộ, như: bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đánh giá, kỷ luật ...

Cử tri rất quan tâm và hoan nghênh việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị theo hướng đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tuy nhiên cử tri cũng phản ánh công tác quản lý, sử dụng và bổ nhiệm cán bộ nhiều nơi còn buông lỏng, thiếu trách nhiệm, xảy ra nhiều sai phạm, đề nghị cần tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, tinh giản bộ máy; quan tâm nhiều hơn nữa đến công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ; tăng cường công tác cải cách hành chính. Đề nghị đẩy mạnh cải cách hành chính nhất là tổ chức bộ máy hành chính các cấp, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước; áp dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và đẩy nhanh xây dựng Chính phủ điện tử.

## **9. Về sản xuất, kinh doanh, quản lý thị trường**

Cử tri kiến nghị ban hành hệ thống Quy chuẩn, tiêu chuẩn cho các lĩnh vực thuộc ngành Công Thương. xem xét sửa đổi Quyết định số 28/QĐ-TTg ngày 07/4/2014 của Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện. Cử tri phản ánh tình hình giá điện, xăng, dầu không ổn định, làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của người dân, nhất là người dân nghèo ở nông thôn, đề nghị có biện pháp để ổn định giá xăng, dầu trong thời gian tới. Đề nghị Trung ương cân đối các nguồn vốn để đầu tư nâng cấp hệ thống lưới điện nông thôn, quan tâm đầu tư cho các bản được sử dụng điện lưới Quốc gia.

Đề nghị nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP về phát triển và quản lý chợ của Chính phủ cho phù hợp với điều kiện thực tế nhằm khuyến khích, thu hút nhà đầu tư; trong đó, đề nghị không quy định cứng các chợ được đầu tư từ ngân sách nhà nước, để địa phương tự cân đối ngân sách căn cứ vào tình hình thực tế; mở rộng quy định, cho phép đối với các chợ chưa có điều kiện xã hội hóa được sử dụng ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng, nâng cấp theo quy hoạch. Đề nghị Nhà nước tích cực đàm phán mở rộng thị trường xuất khẩu, tìm kiếm các thị trường tiềm năng và thực hiện các biện pháp xúc tiến thương mại, quảng bá các sản phẩm nông sản, thủy sản nhằm giúp người nông dân yên tâm phát triển sản xuất.

Tình trạng hàng giả, hàng kém chất lượng ngày càng xuất hiện ngày càng

nhiều trên thị trường, tuy nhiên vấn đề ngăn chặn và xử lý của cơ quan có thẩm quyền chưa mang lại hiệu quả cao, chưa đẩy lùi được tình trạng này. Cử tri kiến nghị cần có biện pháp quyết liệt, mạnh hơn để đánh lùi nạn hàng giả, hàng kém chất lượng. Đặc biệt, xử phạt thật nặng các loại tội phạm sản xuất làm giả thuốc chữa bệnh vì ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người.

#### **10. Về thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí, bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn xã hội**

Cử tri rất đồng tình, ủng hộ việc Đảng, Nhà nước trong thời gian qua đã có nhiều biện pháp để phát hiện và xử lý nghiêm nhiều vụ án tham nhũng lớn. Tuy nhiên, cử tri cho rằng công tác phòng, chống tham nhũng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu và hiệu quả chưa cao. Nhiều vụ tham nhũng lớn vẫn tiếp tục xảy ra gây bức xúc trong dư luận xã hội. Cử tri mong muốn tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp đồng bộ thống nhất giữa các cơ quan phòng, chống tham nhũng; tăng cường giám sát, kiểm tra việc tổ chức thực hiện của các Bộ ngành, địa phương về phòng, chống tham nhũng để củng cố lòng tin của Nhân dân. Cử tri băn khoăn về kết quả thu hồi tài sản trong các vụ đại án tham nhũng, gây thất thoát hàng ngàn tỷ đồng từ Trung ương đến địa phương; đề nghị công khai cho Nhân dân biết tiến độ, mức độ thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng. Đối với cán bộ cấp cao nhưng vi phạm, đề nghị có biện pháp xử lý nghiêm minh, không cho giữ bất kỳ chức vụ nào trong Đảng và Nhà nước.

Đề nghị hướng dẫn áp dụng thống nhất Luật phòng, chống tham nhũng với các luật liên quan như: Luật tố cáo; cơ chế áp dụng thống nhất giữa thanh tra, kiểm toán và các hoạt động giám sát.

Cử tri tiếp tục đề nghị Bộ, ngành, địa phương cần thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân, nhất là các khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực đất đai, tránh tình trạng khiếu kiện đông người, phức tạp kéo dài ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội.

Về lĩnh vực an ninh trật tự: Đề nghị tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan công tác bảo đảm an ninh, trật tự, như góp ý xây dựng Luật Xuất nhập cảnh; Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật Phòng, chống ma túy, Luật An ninh mạng,...; sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan Bộ luật Hình sự 2015; Bộ luật Tố tụng hình sự 2015...; các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống cháy nổ; tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy; bố trí kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Công an các đơn vị, địa phương, nhất là lực lượng Công an xã;... Nội dung các kiến nghị đề cập đến

nhiều lĩnh vực công tác của ngành Công an, thể hiện sự quan tâm của cử tri và trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

## **11. Về thông tin và truyền thông, văn hóa, thể thao và du lịch, khoa học và công nghệ**

Cử tri phản ánh, hiện nay trên khắp cả nước có hàng trăm tờ báo, tạp chí, trong đó có những tờ tạp chí chuyên ngành có tỉ lệ người đọc rất thấp nhưng vẫn tiêu tốn ngân sách để duy trì bộ máy, in ấn phát hành. Đáng chú ý, có tình trạng các tờ tạp chí chuyên ngành thường xuyên gửi thư mời đăng bài, chạy quảng cáo đến các cơ quan, doanh nghiệp Nhà nước. Hoạt động này không có tác dụng tuyên truyền, cũng không mang lại hiệu quả quảng cáo nào đáng kể mà còn phiền hà đến các cơ quan, doanh nghiệp, tiêu tốn tiền ngân sách. Đề nghị Bộ TTTT chỉ đạo các nhà mạng phải tăng cường kiểm soát, có các biện pháp ngăn chặn, xử lý nghiêm đối với các thuê bao phát tán tin nhắn rác để răn đe hành vi này

Luật An ninh mạng đã có hiệu lực từ ngày 01/01/2019, cử tri đề nghị Chính phủ chỉ đạo việc thi hành luật để góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng sử dụng mạng xã hội để phổ biến, phát tán thông tin sai sự thật, thiếu chính xác, gây hoang mang cho dư luận; đồng thời cử tri cũng đề nghị Chính phủ kịp thời có những thông tin chính thống về những vấn đề đang gây dư luận trong xã hội để phản bác những thông tin sai sự thật, để nhân dân yên tâm. Đề nghị các cấp, các ngành cần làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói chung, phải tập trung tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm, vừa tuyên truyền, vừa răn đe về những tác hại nghiêm trọng của tệ nạn ma túy, coi đây là quốc nạn để giáo dục cũng như đẩy lùi tình hình tội phạm ma túy hiện nay.

Về lịch vực văn hóa thể thao, kiến nghị Chính phủ cần có quy định xử lý nghiêm và quản lý chặt chẽ trong lĩnh vực quảng cáo, vì hiện nay việc quảng cáo của các doanh nghiệp, cá nhân chưa tuân thủ quy định của pháp luật về quảng cáo đã làm ảnh hưởng đến thẩm mỹ, trái với truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục, làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị, trật tự an toàn giao thông, an toàn xã hội. Tình trạng cổ động viên bóng đá đốt pháo, ném chai nước...gây phản cảm cho hình ảnh của bóng đá Việt Nam. Đề nghị ngành chức năng sớm khắc phục tình trạng này. Cử tri đề nghị đầu tư xây dựng và hoàn thiện các thiết chế văn hóa thông tin cơ sở; khai thác và phát huy có hiệu quả các thiết chế văn hóa để phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa của cộng đồng dân cư; quan tâm trùng tu, tôn tạo giữ gìn các di tích lịch sử văn hóa đã được xếp hạng; hỗ trợ kinh phí xây dựng làng, tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa, phát triển các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong quần chúng nhân dân. Bên cạnh đó, cần có chế tài mạnh hơn để xử lý triệt để các hoạt động, văn hóa, tín ngưỡng, du lịch tâm linh để trục lợi, hành nghề mê tín dị đoan.



Về lĩnh vực khoa học công nghệ: cử tri đề nghị tăng cường đầu tư từ nguồn ngân sách cho khoa học công nghệ; đồng thời có nhiều chính sách ưu đãi hơn nữa dành cho doanh nghiệp tham gia đầu tư trong lĩnh vực khoa học công nghệ; ban hành cơ chế chính sách về lương và ưu đãi đặc thù dành cho các chuyên gia, nhà khoa học để thu hút được nguồn nhân lực khoa học chất lượng cao. Đề nghị có giải pháp bảo vệ đối với những nhãn hiệu, sản phẩm, hàng hóa đã được cấp văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, nhất là đối với những nhãn hiệu, sản phẩm, hàng hóa do các nhà khoa học trẻ, doanh nghiệp nhỏ và vừa tạo ra, nhằm bảo vệ, tạo điều kiện để nhà khoa học, doanh nghiệp yên tâm tiếp tục sáng tạo ra những sản phẩm mới.

## **12. Về xây dựng pháp luật**

Cử tri kiến nghị xem xét, sửa đổi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nghiên cứu tham mưu Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự; việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu Bộ, ban, ngành chậm ban hành văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh, ban hành văn bản sai phạm.... Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, cử tri kiến nghị cần làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho nhân dân về các quy định pháp luật, đưa pháp luật vào đời sống để nhân dân có thể nắm rõ, tuân thủ và thực hiện đúng theo các quy định pháp luật. Về công tác thi hành án dân sự: xem xét sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự; quy định cụ thể về cơ chế ràng buộc trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành trong công tác phối hợp cưỡng chế thi hành án; quy định cụ thể về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, người đứng đầu cơ quan để xảy ra tình trạng chậm trễ, gây khó khăn hoặc kéo dài thời gian trong công tác phối hợp cưỡng chế thi hành án; đầu tư, bổ sung kinh phí, cơ sở vật chất cho các cơ quan THADS địa phương, đặc biệt là một số cơ quan THADS cấp huyện... Về công tác hộ tịch, quốc tịch; lý lịch tư pháp, cử tri kiến nghị xem xét sửa đổi Luật Hộ tịch; thủ tục hành chính làm lại giấy khai sinh cho người lớn tuổi còn rườm rà... Sửa đổi Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Sửa đổi Luật Xử lý vi phạm hành chính; sửa đổi, bổ sung Nghị định số 110/2013/NĐ-CP và Nghị định số 111/2013/NĐ-CP của Chính phủ... Kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Giám định tư pháp; hướng dẫn việc sơ kết hoạt động công chứng, chứng thực, trong đó có nội dung chuyên giao thẩm quyền công chứng, chứng thực để địa phương thực hiện thống nhất và đồng bộ...

## **II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ GỬI ĐẾN KỲ HỌP THỨ BẢY QUỐC HỘI KHÓA XIV**

Chính phủ, các bộ, ngành đã tiếp nhận 2.127 kiến nghị (trong đó có 208 kiến nghị do Ban Dân nguyện chuyển đến Thủ tướng Chính phủ đã được Văn phòng Chính phủ rà soát phân tách thành 223 kiến nghị để các bộ,

ngành nghiên cứu, giải quyết, trả lời cử tri). Nội dung các kiến nghị liên quan đến nhiều lĩnh vực của đời sống, kinh tế - xã hội, trong đó, nổi lên một số vấn đề cử tri nhiều địa phương kiến nghị như: về giáo dục đào tạo, về giải quyết việc làm và an sinh xã hội, về nông nghiệp, nông thôn, về tài nguyên môi trường, về cải cách thủ tục hành chính, tinh giản biên chế, cải cách chế độ tiền lương ,... Đến thời điểm ngày 10/10/2019, các Bộ ngành đã xem xét và có văn bản trả lời cử tri và Ban Dân nguyện **2.105/2.127**, đạt 99%.

Đối với 223 kiến nghị chuyên đến Thủ tướng Chính phủ: đã được giao cho 22 Bộ, ngành, cơ quan của Chính phủ xem xét, giải quyết và có văn bản trả lời cử tri đầy đủ. Trong đó: đã giải trình, cung cấp thông tin đối với 171 kiến nghị (chiếm 76,7%); đã giải quyết xong 27 kiến nghị (chiếm 12,1%); trả lời đang trong quá trình nghiên cứu, giải quyết 25 kiến nghị (chiếm 11,2%), chủ yếu liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung một số văn bản pháp luật hoặc cần được bố trí kinh phí để giải quyết, chẳng hạn như về nâng cấp, xây dựng cơ sở hạ tầng; chế độ chính sách đối với người có công....Kết quả đã trả lời cử tri đầy đủ, đạt 100%.

Theo rà soát của Văn phòng Quốc hội, kết quả tổng hợp giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri như sau:

### **1. Các phản ánh kiến nghị của cử tri được trả lời dưới dạng cung cấp thông tin, nội dung các văn bản quy phạm pháp luật**

Thống kê có 1.746/2.127 kiến nghị (chiếm 82,09%) đã được các Bộ ngành, trả lời cử tri, thuộc các lĩnh vực sau :

#### ***a) Về kế hoạch và đầu tư, tài chính, ngân hàng***

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã trình Quốc hội ban hành Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/06/2019; Chính phủ đã ban hành Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/09/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/09/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020. Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 ngày 5 năm 2019 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch. Trên cơ sở các quy định nêu trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có các Thông tư số 08/2019/TT-BKHĐT ngày 17 tháng 5 năm 2019 về hướng dẫn về định mức cho hoạt động quy hoạch; Thông tư số 05/2019/TT-BKHĐT ngày 29/3/2019 về hướng dẫn hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Chính phủ đã ban hành Nghị định 69/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2019 quy định việc sử dụng tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư khu thực

hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức Hợp đồng Xây dựng – Chuyển giao (BT). Căn cứ quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018, Bộ Tài chính đã xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2019 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, có hiệu lực thi hành từ ngày 17 tháng 6 năm 2019 (thay thế Nghị định số 10/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ). Bộ Tài chính đã xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 quy định tiêu chuẩn định mức sử dụng xe ô tô. Trả lời kiến nghị của cư tri Hải Phòng về hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ “Vì người nghèo”, Bộ Tài chính cho biết đã có Thông tư số 103/2018/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 77/2007/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2007.

Bộ Tài chính cũng đã trả lời các kiến nghị của cử tri tỉnh Trà Vinh về điều chỉnh đối với trường hợp nộp thuế bằng hình thức giao dịch điện tử; thời hạn nộp hồ sơ khai quyết toán thuế; thủ tục kê khai thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp để tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng nộp thuế theo quy định của Luật quản lý Thuế số 38/2019/QH14.

***b) Về giáo dục, đào tạo:***

Về các kiến nghị ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong đó bổ sung các nội dung quy định cụ thể, phù hợp với các nhiệm vụ của giáo dục phổ thông (về liên thông đào tạo nghề; cơ chế chính sách đầu tư phù hợp để thực hiện được việc phân luồng học sinh...). quy định rõ vai trò trách nhiệm của Chính phủ, các cơ sở đào tạo, gia đình, cộng đồng về “tư vấn hướng nghiệp” đối với giáo dục phổ thông... Chính phủ đã trình và được Quốc hội khóa XIV thông qua, ban hành Luật Giáo dục năm 2019 ngày 14 tháng 6 năm 2019 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2020) đã tiếp thu và giải quyết những nội dung trên.

Bộ Giáo dục và Đào tạo báo cáo đang xây dựng Nghị định quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Theo đó, xác định lộ trình dự kiến trong 10 năm (từ năm 2020 - 2030) để thực hiện việc đào tạo nhà giáo chưa đạt chuẩn, bảo đảm mục tiêu đến hết năm 2030 có 100% giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

Trả lời kiến nghị cử tri tỉnh Bắc Kạn phản ánh trường hợp sinh viên Ma Thị Hà Thu (Khoa Quốc tế học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, có địa chỉ tại 336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội) là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số rất ít người); có hộ khẩu thường trú tại thôn Nà Lược, xã Tân Lập, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn - là vùng có điều kiện kinh tế -

xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ nhưng không được giảm học phí 70%, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông tin đã đề nghị Trường Đại học Khoa học, Xã hội và Nhân văn thực hiện chính sách giảm 70% học phí cho sinh viên Ma Thị Hà Thu theo đúng quy định.

Ngoài ra, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng thông tin đến cử tri các tỉnh, thành phố về việc xây dựng các dự thảo Nghị định quy định cơ chế tự chủ của cơ sở giáo dục đại học công lập; quản lý các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư hướng dẫn Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục để thay thế Thông tư số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29 tháng 5 năm 2015 hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở GDĐT thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, phòng GDĐT thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh...

### ***c) Về dạy nghề, lao động, việc làm và an sinh xã hội***

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã nghiên cứu giải quyết những bất cập trong quá trình giải quyết chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng; rà soát, kiểm tra hồ sơ ở các địa phương, đình chỉ kịp thời đối với các hồ sơ không đủ điều kiện hưởng chính sách người có công. Qua hơn 3 năm triển khai các cấp, ngành đã rà soát, xem xét và giải quyết trên 6.000 hồ sơ tồn đọng theo tiêu chí của Quyết định 408/QĐ-LĐTBXH (bao gồm 5900 hồ sơ tồn đọng ở cấp tỉnh được rà soát tại thời điểm 2007), đạt tỷ lệ xử lý 100%, thực hiện giải quyết chế độ hoặc trả lời đối với những hồ sơ không đủ điều kiện. Trong đó đã xác nhận trên 2.000 liệt sĩ, trên 2.600 thương binh, những hồ sơ không đủ điều kiện cũng đã kết luận và giải thích thấu tình đạt lý cho đối tượng. Trên cơ sở kết quả đạt được của Quyết định 408/QĐ-LĐTBXH, các cơ quan chức năng đang từng bước mở rộng phạm vi giải quyết hồ sơ tồn đọng ở cấp huyện, cấp xã và trong nhân dân, bao gồm 725 hồ sơ (323 liệt sĩ, 402 thương binh), dự kiến giải quyết trong năm 2019.

Về đề nghị cần xác minh làm rõ và xử lý nghiêm tình trạng ở một số thành phố lớn có hiện tượng lợi dụng người khuyết tật, để ép buộc đi hát rong, bán hàng rong và đi ăn xin để kiếm tiền cho một số đối tượng bất hảo làm xấu bộ mặt đô thị: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho biết đã ban hành Công văn số 3057/LĐTBXH-BTXH ngày 29 tháng 7 năm 2019 đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo công an tỉnh, thành phố tổ chức điều tra, phát hiện, xử lý các đối tượng “chăn dắt”, trục lợi người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em và các đối tượng yếu thế khác bán hàng rong, xin ăn theo quy định của pháp luật. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các ngành

liên quan thường xuyên tổ chức rà soát địa bàn, đưa các đối tượng lang thang xin ăn, không có nơi ở ổn định vào chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

Về phản ánh của cử tri cần nâng mức cho vay tối đa chương trình hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, dân tộc thiểu số sản xuất kinh doanh vùng khó khăn từ 50 triệu đồng lên 70 triệu đồng/hộ: Ngày 22 tháng 02 năm 2019, Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội đã ban hành Quyết định số 12/QĐ-HĐQT về việc nâng mức cho vay và thời hạn cho vay tối đa đối với hộ nghèo đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh từ 50 triệu đồng/hộ lên 100 triệu đồng/hộ.

Cử tri tỉnh Nam Định, thành phố Hải Phòng kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định về thời gian làm việc tối đa, số lần được cấp lại giấy phép lao động của lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam quy định tại Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ; đề nghị bổ sung quy định cụ thể thời gian chậm trả lương là bao nhiêu ngày thì người lao động mới có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không cần báo trước...Tiếp thu kiến nghị của cử tri, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã nghiên cứu đưa vào dự thảo Bộ luật Lao động (sửa đổi), trong đó tại Điều 156 của dự thảo đã quy định “Thời hạn của giấy phép lao động tối đa là 02 năm; trường hợp gia hạn thì chỉ được gia hạn một lần với thời hạn tối đa là 02 năm”. Về vấn đề chậm trả lương đã thể hiện ở Khoản 3 Điều 98 của dự thảo Bộ luật Lao động (sửa đổi), theo đó nguyên tắc trả lương là người sử dụng lao động phải trả lương cho người lao động đầy đủ và đúng hạn. Dự kiến Bộ luật Lao động (sửa đổi) trình Quốc hội thông qua tại kỳ 8 Quốc hội khóa XIV.

Về kiến nghị Nhà nước sớm xem xét cho đối tượng vợ liệt sĩ tái giá được hưởng các chính sách như vợ liệt sĩ: Thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019 của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang nghiên cứu, xây dựng Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (sửa đổi), trong đó dự kiến đề xuất bổ sung nội dung về mua bảo hiểm y tế đối với vợ liệt sĩ tái giá.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cũng đã nghiên cứu, giải trình với cử tri về tăng cường giải pháp quyết liệt để xử lý tình hình tai nạn giao thông gia tăng, nạn dâm ô trẻ em, ô nhiễm môi trường, tệ nạn ma túy... gây bất ổn an ninh xã hội và hoang mang trong nhân dân; đề nghị xem xét việc giải quyết chế độ, chính sách đối với 2.690 trường hợp người trong gia đình có công giúp đỡ cách mạng nhưng được khen thưởng Huân chương, Huy chương có thành tích tham gia kháng chiến tại huyện Nam Đàn; đề nghị Chính phủ giao cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, xem xét sửa đổi Nghị định số 45/2014/NĐ-CP cho thống nhất; Đề nghị Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định về quản lý,

xử lý nợ bảo hiểm xã hội; trong đó có quy định cụ thể xử lý tiền nợ bảo hiểm xã hội tồn đọng kéo dài;...

***d) Về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường:***

Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo đã ban hành văn bản quy phạm pháp luật để giải quyết, xử lý các kiến nghị về sửa đổi, bổ sung các nội dung hướng dẫn về thẩm quyền phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường; thủ tục rút tiền đã ký quỹ (bao gồm cả tiền lãi) tại ngân hàng để thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường, nên địa phương gặp khó khăn trong việc thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường, sau khi khai thác khoáng sản do doanh nghiệp đã bị giải thể, phá sản mà chưa thực hiện; hướng dẫn kỹ thuật, quy trình quản lý trong việc phân loại, lưu giữ, tập kết, trung chuyển, vận chuyển, sơ chế, tái sử dụng, tái chế, đồng xử lý, xử lý và thu hồi năng lượng từ chất thải rắn sinh hoạt; hướng dẫn để các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ được thực hiện lập Đề án môi trường. Thực tế vẫn còn nhiều trường hợp đang hoạt động nhưng chưa có thủ tục về môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt xác nhận nhưng không thể yêu cầu doanh nghiệp phải chấp hành theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường; quản lý chất thải rắn thông thường; quản lý chất thải rắn và phế liệu quy định quản lý chất thải nguy hại từ hoạt động giao thông vận tải và bùn nạo vét; bổ sung biểu mẫu cụ thể rõ ràng về nội dung tham vấn gây khó khăn cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trong quá trình tổ chức tham vấn; bổ sung hướng dẫn thủ tục về môi trường đối với hồ sơ kế hoạch bảo vệ môi trường; sửa đổi quy định phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo hướng giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản bằng giá tình thuế tài nguyên và trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản bằng trữ lượng khai thác nhằm tính toán chi phí hợp lý cho doanh nghiệp; quy định mức phạt đối với hành vi hủy hoại đất để tiện cho việc quản lý và thực hiện; bổ sung quy định “trường hợp sử dụng đất sai mục đích nhưng phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt thì ngoài hình thức phạt chính là tiền, thì biện pháp khắc phục hậu quả là buộc thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định pháp luật và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất”; bổ sung quy định chế tài về xử lý vi phạm hành chính đối với trường hợp vi phạm san gạt trái phép làm thay đổi hiện trạng đất tại điểm a khoản 3 Điều 8 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ; bổ sung quy định tăng mức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và sửa đổi, bổ sung quy định về giao khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

Về các kiến nghị nêu trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm /2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường; Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm

2019 quy định phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và một số kiến nghị đã được Bộ nghiên cứu nội dung đưa vào dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 về quy định việc giao khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển và dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 11 năm 2014 xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đã trình Chính phủ xem xét, ban hành.

Đồng thời, Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đã giải trình, thông tin cho cử tri một số tỉnh, thành phố về các nội dung như thuộc lĩnh vực quản lý của bộ, như: rút gọn thủ tục hành chính điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ gia đình sang cá nhân; chế độ và hình thức sử dụng đất đối với đất công trình xây dựng đa năng có kết hợp chức năng để ở; hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ môi trường; chính sách hỗ trợ người dân gặp rủi ro, thiên tai, để sớm ổn định cuộc sống...

#### ***d) Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn:***

Về chỉ đạo kiểm tra, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật về nạn phá rừng ở Tây nguyên: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 297/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2019 phê duyệt Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên giai đoạn 2016-2030; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên giai đoạn 2016-2030.

Về việc giao hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản tại vùng khơi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết thực hiện theo Nghị định số 26//2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật thủy sản 2017; Quyết định số 1481/QĐ-BNN-TCTS ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giao hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản tại vùng khơi cho các tỉnh, thành phố. Về các giải pháp phát triển kinh tế thủy sản phải gắn với bảo vệ môi trường, vì hiện nay tình trạng khai thác thủy sản tận diệt nguồn lợi thủy sản và khai thác giả cào bay, đánh bắt bằng chất nổ...có biện pháp chế tài xử lý nghiêm đối với những trường hợp vi phạm: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 42/2019/NĐ-CP, ngày 16 tháng 5 năm 2019 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Thông tư 19/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 về việc hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

Đối với phản ánh quy định quyền của bên nhận giao khoán đất rừng (đất lâm nghiệp) chỉ được làm lán trại tạm thời, khiến người dân gặp rất nhiều khó khăn về chỗ ở, sinh hoạt, vì đa số người dân đều gắn bó và sinh sống trên mảnh đất được

giao khoán, thu nhập chủ yếu từ nguồn nuôi trồng thủy sản, trồng rừng. Do đó, nhu cầu được cất nhà cơ bản là rất cần thiết. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã trả lời hướng dẫn theo Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương và địa phương tổ chức đánh giá, tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình, đồng thời tiến hành rà soát nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách thực hiện giai đoạn sau năm 2020 và xây dựng khung kế hoạch đầu tư công trung hạn của Chương trình giai đoạn 2021 -2025 (*Theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025*). Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng cho biết đang chỉ đạo Tổng cục Phòng chống thiên tai rà soát hồ sơ rà soát, điều chỉnh Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình, đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương và khả thi trong quá trình triển khai thực hiện, tổng hợp, trình Bộ để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định theo quy định.

Ngoài ra, một số vấn đề khác cũng được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cung cấp thông tin đến cử tri như các giải pháp thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, về công tác quản lý và sử dụng phân bón ở tất cả các khâu từ công nhận lưu hành, khảo nghiệm, sản xuất, buôn bán xuất nhập khẩu...; các chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản trong sản xuất nông nghiệp,... và các giải pháp hỗ trợ nông dân trong sản xuất, đặc biệt là tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi, rau quả sạch ngay tại thị trường nội địa như: đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao trong sản xuất; triển khai thực hiện tốt các chính sách phát triển ngành; tạo ra chuỗi liên kết chặt chẽ giữa người sản xuất với các doanh nghiệp trong chế biến và tiêu thụ sản phẩm...

***e) Về xây dựng, giao thông vận tải:***

Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 13/6/2019 và được Chủ tịch nước ban hành theo Lệnh số 04/2019/L-CTN ngày 27/6/2019. Hiện nay, Bộ Xây dựng đang nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật Kiến trúc và trong thời gian tới sẽ theo dõi chặt chẽ và thường xuyên đánh giá các tác động trong thực tiễn triển khai thực hiện Luật Kiến trúc khi có hiệu lực. Đến thời điểm hiện tại, Bộ Xây dựng đã ban hành đầy đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật về xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao sử dụng làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong công trình xây dựng theo nhiệm vụ đặt ra tại Quyết định số 452/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Bộ đã có văn bản gửi tới cử tri danh mục các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật



(bao gồm 19 Tiêu chuẩn, 01 Quy chuẩn và 7 Chỉ dẫn kỹ thuật, 03 Định mức kinh tế kỹ thuật).

Bộ Xây dựng đã tích cực triển khai các nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 9/10/2018 về việc tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước đối với công tác quản lý, vận hành, sử dụng nhà chung cư. Đến nay, Bộ Xây dựng đã xây dựng dự thảo Thông tư ban hành Quy chế quản lý sử dụng nhà chung cư (thay thế Thông tư số 02/2016/TT-BXD) và đang lấy ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương và trên cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng

Liên quan đến các chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công, hộ nghèo, hộ nghèo xây dựng nhà tránh bão lụt, Bộ Xây dựng đã giải trình, cập nhật đầy đủ các thông tin về tình hình, kết quả triển khai các chương trình hỗ trợ về nhà ở theo các Quyết định số: 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015, 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 và 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ; giải thích với cử tri về việc nâng mức hỗ trợ, mở rộng đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở phải căn cứ vào điều kiện khả năng ngân sách của đất nước trong từng giai đoạn; ghi nhận các ý kiến của cử tri để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Bên cạnh đó, Bộ cũng thông tin đến cử tri về chủ trương giải quyết của Chính phủ đối với một số vướng mắc, phát sinh tương tự như phản ánh của cử tri tỉnh Quảng Bình.

Cử tri Kiên Giang, Hà Nội Quảng Ninh phản ánh sự chông chéo giữa Luật Đất đai và Luật Đầu tư trong việc quy định thời hạn phê duyệt dự án đầu tư nhà ở và nghĩa trang: Bộ Xây dựng đã thông tin với cử tri việc hiện nay, các cơ quan có thẩm quyền đang triển khai nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Xây dựng... theo chương trình sửa đổi, bổ sung pháp luật của Quốc hội; đồng thời ghi nhận ý kiến phản ánh của cử tri và sẽ phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét trong quá trình sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên trong thời gian tới. Về đề nghị các bộ, ngành có hướng dẫn về phát triển kinh tế trang trại: Bộ Xây dựng đã hướng dẫn, giải thích với cử tri một số nội dung liên quan đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật như Luật Đất đai, Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, các bộ định mức do Bộ Xây dựng công bố. Bộ Xây dựng sẽ phối hợp chặt chẽ với các Bộ ngành tăng cường hướng dẫn các địa phương, tổ chức và cá nhân trong việc phát triển kinh tế trang trại như kiến nghị của cử tri. Về đề nghị xem xét, phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định, phê duyệt quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng đặc thù có quy mô dưới 500ha, Bộ Xây dựng ghi nhận kiến nghị của cử tri và sẽ báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

Liên quan đến đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, Bộ Giao thông vận tải thông tin đang lập Đề án kết nối giao thông các tỉnh vùng Duyên hải miền Trung và Tây Nguyên, Đề án Kết nối mạng giao thông các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, trên cơ sở tiếp thu ý kiến góp ý của các tỉnh, thành phố trong vùng, Bộ đang xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn trong đó có dự kiến đưa một số tuyến quốc lộ được cử tri kiến nghị vào danh mục đầu tư giai đoạn 2021 - 2025 để trình Chính phủ, Quốc hội bố trí vốn triển khai thực hiện như: Quốc lộ 27 từ Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk qua Lâm Đồng đến Phan Rang, Ninh Thuận (khoảng 103 km); Quốc lộ 62 đoạn từ nút giao với Quốc lộ 1 đến cửa khẩu Bình Hiệp; tuyến N2 các đoạn Chơn Thành - Đức Hòa, đoạn Đức Hòa - Mỹ An và đoạn Mỹ An - Cao Lãnh để nối thông tuyến N2 từ các tỉnh Tây Nguyên đến Kiên Giang; 45 km còn lại đoạn qua huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận; tuyến cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng; tuyến N1 qua các tỉnh Long An, Đồng Tháp, An Giang; Quốc lộ 91 đoạn Km0 - Km7 trên địa bàn thành phố Cần Thơ; tuyến Quốc lộ 61B qua địa phận tỉnh Sóc Trăng....

Về công tác quản lý đầu tư xây dựng, trong đó có việc lựa chọn nhà thầu tham gia các dự án giao thông, đặc biệt là nhà thầu Trung Quốc: Bộ Giao thông vận tải đã chỉ đạo các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án tổ chức thực hiện, đảm bảo phù hợp các quy định pháp luật có liên quan, trong đó bao gồm công tác lựa chọn nhà thầu tham gia thực hiện các gói thầu thuộc dự án. Trong thời gian tới, Bộ Giao thông vận tải sẽ tiếp tục rà soát, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, khiếm khuyết nếu có nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng, giá thành xây dựng công trình, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn; trong đó sẽ quan tâm hơn nữa đối với các dự án thực hiện theo hình thức hợp đồng EPC. Đồng thời sẽ nghiên cứu, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan trong quá trình đàm phán Hiệp định vay vốn với nhà tài trợ nước ngoài, trong đó bao gồm vốn vay của Trung Quốc để công tác lựa chọn nhà thầu bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế.

Việc triển khai cung cấp thông tin công khai về công tác quản lý bảo trì hệ thống quốc lộ sử dụng nguồn vốn Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương đã được Bộ Giao thông vận tải thực hiện theo 02 quy chế là “*Quy chế cung cấp thông tin và sử dụng phần mềm quản lý thông tin công khai, minh bạch hoạt động của Bộ Giao thông vận tải*” được ban hành tại Quyết định số 3686/QĐ-BGTVT ngày 30/9/2014 của Bộ Giao thông vận tải và “*Quy chế nội bộ cung cấp thông tin và sử dụng phần mềm quản lý thông tin công khai, minh bạch hoạt động của Tổng cục Đường bộ Việt Nam*” được ban hành tại Quyết định số 2937/QĐ-TCĐBVN ngày 24/11/2014 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam. Hiện nay, công tác bảo trì các tuyến quốc lộ đã được triển khai đấu thầu công khai trên mạng điện tử quốc gia và đăng tải thông tin trên báo đấu thầu. Tại điểm đầu và cuối địa phận cơ

quan giao quản lý bảo trì tuyến đường quốc lộ cũng đã được cấm biển có đầy đủ thông tin phục vụ công tác quản lý công trình. Mặt khác, Bộ Giao thông vận tải cũng đã chỉ đạo các đơn vị rà soát cấm bỏ sung biển địa phận quản lý còn thiếu, nghiên cứu bổ sung những thông tin cơ bản về các đoạn tuyến quốc lộ vào cơ sở dữ liệu đường bộ đang xây dựng để thuận tiện cho người dân tra cứu.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, từ đầu năm 2019 đến nay, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành 03 Kế hoạch, 01 Công điện và hơn 60 văn bản chỉ đạo điều hành về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; trong đó, nội dung chỉ đạo tập trung vào một số nhóm nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo tại Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư, Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ. Bộ Giao thông vận tải đã thành lập Đoàn kiểm tra do 01 đồng chí Thứ trưởng làm Trưởng đoàn, 04 Đoàn kiểm tra do Vụ trưởng các đơn vị làm trưởng đoàn để kiểm tra về tình hình bảo đảm trật tự an toàn giao thông tại một số địa phương trên toàn quốc; trong đó, nội dung kiểm tra việc quản lý của địa phương đối với các doanh nghiệp kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn, nhằm chấn chỉnh, xử lý đối với tình trạng lái xe sử dụng ma túy khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

Ngoài ra, Bộ Giao thông vận tải cũng thông tin cho cử tri về việc tổ chức thu phí; rà soát vị trí các trạm thu phí; tiến độ triển khai thu phí tự động không dừng; quản lý công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; một số giải pháp về rà soát, cập nhật, chỉnh sửa các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản điều hành trong ngành giao thông vận tải cho phù hợp với các quy định, thực tiễn; tăng cường kiểm tra, giám sát, áp dụng các chế tài nhằm nâng cao năng lực các chủ thể tham gia quá trình thực hiện các dự án; quản lý chặt chẽ vật liệu xây dựng dùng cho dự án; quản lý chặt chẽ chi phí xây dựng công trình;...

#### ***g) Về y tế và vệ sinh, an toàn thực phẩm***

Về quản lý việc nhập khẩu và kinh doanh thuốc, Bộ Y tế cho biết thời gian qua đã phối hợp chặt với các Bộ, ngành liên quan, các tổ chức hội nghề nghiệp, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh dược cũng như của người dân đã triển khai hàng loạt các giải pháp đồng bộ, các chiến dịch nhằm phát hiện và kịp thời xử lý các vụ việc sản xuất, buôn bán thuốc giả. Ngoài việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định và đột xuất, thực hiện việc chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 389 Trung ương, Bộ Y tế cũng đã thành lập Ban chỉ đạo 389 thuộc Bộ Y tế do lãnh đạo Bộ làm trưởng ban, gồm các vụ/cục liên quan nhằm tăng cường công tác phòng chống hàng giả, hàng kém chất lượng là thuốc, thực phẩm, trang thiết bị y tế,...thường xuyên tiến hành tiếp nhận thông tin, kiểm tra thường xuyên và đột xuất, xử lý nghiêm nếu phát hiện vi phạm.

Trong thời gian qua, để tăng cường năng lực cho y tế cơ sở để làm tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, Bộ Y tế đã phê duyệt Đề án cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ bệnh viện tuyến trung ương, bệnh viện tuyến cuối của Thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh về hỗ trợ các trạm y tế xã, phường, thị trấn giai đoạn 2018-2020; chuyển giao công nghệ khám chữa bệnh theo phân tuyến và đào tạo cán bộ tại chỗ nhằm nâng cao tay nghề cho cán bộ y tế xã, phường.

Tiếp thu kiến nghị của cử tri về tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm cho nhân dân, Bộ Y tế cho biết trong thời gian qua, các đơn vị chức năng thuộc các Bộ, ngành, địa phương đã xử lý nhiều vụ vi phạm về an toàn thực phẩm, tuy còn tình trạng vi phạm về chất lượng nhưng tình hình cơ bản đã có chuyển biến. Thời gian tới, Bộ Y tế cùng với các Bộ: Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ tiếp tục có những giải pháp về mô hình quản lý an toàn thực phẩm, trước mắt sẽ thí điểm và mở rộng thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm tại quận, huyện, xã/phường của 09 tỉnh/thành phố theo Quyết định số 47/2018/QĐ-TTg ngày 26/11/2018, kết quả thí điểm sẽ là cơ sở để xem xét đề nghị Quốc hội sửa đổi các luật liên quan áp dụng cho cả nước.

Bộ Y tế cũng cung cấp thông tin về kết quả giải quyết tình trạng quá tải bệnh viện đang từng bước được khống chế. Đến nay 37/39 bệnh viện tuyến Trung ương đã ký cam kết không để người bệnh nằm ghép giường trong thời gian 24 giờ hoặc 48 giờ kể từ khi nhập viện; tình trạng nằm ghép tại các bệnh viện đã giảm nhiều. Đã giảm tỷ lệ chuyển tuyến không cần thiết từ tuyến dưới lên tuyến trên: phát triển và duy trì hiệu quả hoạt động của mạng lưới bệnh viện vệ tinh bao gồm 17 bệnh viện hạt nhân và 75 bệnh viện vệ tinh là các bệnh viện tuyến tỉnh. Duy trì tích cực công tác chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật, luân phiên chuyển cán bộ. Đã tổ chức 386 lớp đào tạo, chuyển giao cho 7.051 cán bộ được 791 kỹ thuật từ hạt nhân cho bệnh viện vệ tinh, làm tỷ lệ chuyển tuyến giảm từ 73-99% theo các chuyên khoa (cụ thể: tim mạch giảm 99,5%, ung thư giảm 97%, ngoại khoa 98,5%, sản khoa 99%, nhi khoa 73% so với trước khi triển khai mô hình bệnh viện vệ tinh).

#### ***h) Về tổ chức bộ máy và cải cách hành chính***

Liên quan đến kiến nghị của cử tri về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố: ngày 24/4/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 34/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 112/2011/NĐ-CP về công chức xã, phường, thị trấn, Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những

người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và Nghị định số 29/2013/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP).

Hiện nay, tiêu chuẩn, chức trách, nhiệm vụ cụ thể của cán bộ cấp xã được quy định tại Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức, xã, phường, thị trấn và Hướng dẫn số 5228/BNV-CQĐP ngày 05/12/2014 về xử lý kỷ luật đối với cán bộ cấp xã. Riêng tiêu chuẩn đối với công chức cấp xã đã được quy định tại Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 về công chức xã, phường, thị trấn và Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn. Bộ Nội vụ xin ghi nhận kiến nghị của cử tri nêu trên, sớm báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy định tiêu chuẩn cán bộ xã, phường, thị trấn trong thời gian tới, thay thế Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV nêu trên.

Về dự án Luật tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi, bổ sung): Chính phủ đã trình Quốc hội cho ý kiến về Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV (tháng 5/2019) và dự kiến Quốc hội sẽ thông qua dự án Luật này tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2019).

Ngoài ra, Bộ Nội vụ cũng thông tin về việc sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện về các nội dung quy định về công tác cán bộ, như: Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đánh giá, kỷ luật ...

Về kết quả cải cách hành chính, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp: trng 9 tháng đầu năm 2019, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải cách toàn diện hoạt động kiểm tra chuyên ngành, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh và đạt được những kết quả tích cực. Theo đó, Chính phủ đã ban hành 03 nghị định để tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa thêm 106 điều kiện kinh doanh, nâng tổng số điều kiện kinh doanh được cắt giảm lên tới 3.451/6.191 điều kiện kinh doanh kể từ năm 2018 đến nay (đạt 111,5%, vượt 11,5% so với yêu cầu của Chính phủ).

Tính từ năm 2018 đến nay, các Bộ, ngành đã thực hiện rà soát, trình cấp có thẩm quyền ban hành và ban hành theo thẩm quyền 21 văn bản quy phạm pháp luật để cắt giảm 6.776/9.926 dòng hàng phải kiểm tra chuyên ngành trong hoạt động xuất nhập khẩu (đạt 136,5%, vượt 36,5% so với yêu cầu của Chính phủ), cắt giảm, đơn giản hóa 30 thủ tục hành chính liên quan (đạt 50% so với yêu cầu của Chính phủ). Việc cải cách, cắt giảm nêu trên giúp tiết kiệm chi phí

xã hội là hơn 18 triệu ngày công/năm tương đương hơn 6.300 tỷ đồng/năm.

Tạp chí US News & World Report vừa xếp hạng Việt Nam đứng thứ 8/80 và thuộc trong số 20 quốc gia top đầu có nền kinh tế tốt nhất để đầu tư, tăng 15 bậc từ vị trí xếp thứ 23 năm 2018 (cao hơn cả Chi Lê (9/80) và New Zealand(10/80).

### ***i) Về sản xuất, kinh doanh, quản lý thị trường***

Để bao quát được hoạt động quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngành Công Thương khi các quy hoạch về đầu tư phát triển hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể, ấn định khối lượng, số lượng hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm được sản xuất tiêu thụ đã được quyết định hoặc phê duyệt hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 của Luật Quy hoạch, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 3263/QĐ-BCT ngày 07/9/2019 về Lộ trình hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành Công Thương đến năm 2025 theo hướng đồng bộ, đầy đủ, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước về an toàn và chất lượng sản phẩm hàng hóa của ngành Công Thương; khuyến khích áp dụng các công nghệ tiên tiến, nâng cao năng suất lao động, khả năng cạnh tranh; hạn chế các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ kém chất lượng, ảnh hưởng đến môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.

Về quản lý chợ, Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 9417/VPCP-KTTH ngày 28 tháng 9 năm 2018 về việc phát triển chợ đầu mối, cùng với việc hoàn thiện các văn bản pháp lý khác có liên quan của Chính phủ (Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 có hiệu lực từ 01/01/2018; Dự thảo Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư cùng các văn bản có liên quan...), Bộ Công Thương đang tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan rà soát, đánh giá việc thực hiện các Nghị định số 02/2003/NĐ-CP và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP về phát triển và quản lý chợ trên cơ sở đó đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung trình Chính phủ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Về kiến nghị xem xét điều chỉnh giá bán điện, Bộ Công Thương cho biết Biểu giá bán lẻ điện hiện hành quy định tại Quyết định số 648/QĐ-BCT ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Bộ Công Thương về điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân và quy định giá bán điện được xây dựng căn cứ theo quy định tại Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện. Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại Thông báo số 79/TB-VPCP ngày 10 tháng 5 năm 2019 về nghiên cứu, làm rõ bối cảnh, sự phù hợp với tình hình thực tế của biểu giá bán lẻ điện tiêu dùng lũy tiến để đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bảo đảm phù hợp với thực tế mức tiêu dùng của người dân, Bộ Công Thương đã có công văn chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam xây dựng Đề án cải tiến cơ cấu biểu

giá bán lẻ điện và tổ chức lấy ý kiến rộng rãi của các nhà kinh tế, các đơn vị, doanh nghiệp sử dụng điện và người dân về Đề án. Sau khi có báo cáo của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và trên cơ sở tổng hợp các ý kiến góp ý đối với Đề án, Bộ Công Thương sẽ có các đánh giá khách quan trong việc thực hiện và có cơ chế điều chỉnh phù hợp với thực tế sử dụng điện của các hộ sử dụng điện để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định về dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg.

Trong thời gian qua Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo quyết liệt về công tác đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, sản xuất hàng giả, gian lận thương mại, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Đã ban hành Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 về việc đẩy mạnh công tác chống buôn lậu trong tình hình mới; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2014 về tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu thuốc lá; Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2017 về một số giải pháp cấp bách trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp; Chỉ thị số 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh, hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

Ngoài ra, Bộ Công Thương cho biết đã và đang tích cực thực hiện công tác quảng bá nông, lâm, thủy sản Việt Nam ở thị trường nước ngoài thông qua các chương trình xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, đồng thời hỗ trợ các Hiệp hội ngành hàng, địa phương triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại của mình.

***k) Về thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí, bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn xã hội***

Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 đã có những quy định mới về các cơ quan thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tài sản, thu nhập theo hướng tập trung, thu gọn đầu mối, bảo đảm tính chuyên nghiệp, độc lập trong kiểm soát tài sản thu nhập. Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập được hình thành và giao nhiều thẩm quyền cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, trong đó có thẩm quyền yêu cầu các cơ quan có trách nhiệm, như: Các ngân hàng, tổ chức tín dụng, cơ quan thuế, công an, hải quan, những cơ quan tổ chức khác phải cung cấp thông tin có liên quan để phục vụ cho việc xác minh tài sản, thu nhập.

Các cơ quan chức năng đã chú trọng xác minh, áp dụng các biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản của các đối tượng phạm tội tham nhũng ngay từ giai đoạn điều tra, không để tẩu tán, hợp pháp hóa tài sản tham nhũng; khuyến khích người phạm tội tự nguyện giao nộp tài sản tham nhũng, khắc phục hậu quả

thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra cho Nhà nước. Đồng thời, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định rõ tài sản tham nhũng phải bị tịch thu, thu hồi, tịch thu cho Nhà nước hoặc trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp. Coi việc tịch thu tài sản tham nhũng là một trong những tiêu chí đánh giá về công tác phòng, chống tham nhũng.

Bên cạnh việc triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Chính phủ cũng tập trung thực hiện Chương trình hành động thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém, tạo chuyển biến rõ rệt trong thời gian tới về ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng cũng như củng cố lòng tin của nhân dân về một bộ máy trong sạch, vững mạnh. Trong đó có những nhiệm vụ đáng chú ý như: tăng cường quản lý, giám sát cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thiện, thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức, cán bộ; Kiểm soát tài sản, thu nhập; tăng cường công khai, minh bạch trong thực thi công vụ; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử; nâng cao hiệu quả công tác giám định và thu hồi tài sản tham nhũng...

Chính phủ tăng cường chỉ đạo các Bộ ngành, địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhất là việc tiếp công dân của thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước; việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, qua đó thúc đẩy cả hệ thống chính trị vào cuộc, tạo được sự quan tâm và đồng thuận của nhân dân. Thanh tra Chính phủ tiếp tục tham mưu giúp Chính phủ tăng cường thanh tra, kiểm tra về đấu tranh, phòng chống tham nhũng, xử lý nghiêm minh theo pháp luật đối với những trường hợp vi phạm, gây lãng phí tiền, tài sản nhà nước, tài nguyên; trong đó tập trung vào một số lĩnh vực như quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản; quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; hoạt động tín dụng, ngân hàng; công tác quản lý, thực hiện các công trình, dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn của Nhà nước; việc triển khai, tổ chức thực hiện luật phòng, chống tham nhũng tại các cơ quan, tổ chức sử dụng tiền, tài sản nhà nước.

Ngoài ra, Thanh tra Chính phủ cũng thông tin cho cử tri biết đang xây dựng Thông tư hướng dẫn về việc bảo vệ bí mật thông tin của người tố cáo; Bộ Nội vụ xây dựng Thông tư hướng dẫn thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ vị trí công tác của người được bảo vệ là cán bộ, công chức, viên chức. Hiện nay, Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ đang triển khai nghiên cứu, xây dựng các Thông tư nói trên, đảm bảo cho việc thực hiện, áp dụng Luật Tố cáo năm 2018 được thực hiện một cách cụ thể, thống nhất. Để hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Thanh tra Chính phủ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và



biện pháp thi hành Luật phòng chống tham nhũng. Bên cạnh đó, Thanh tra Chính phủ đang khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị định về kiểm soát tài sản, thu nhập (trình Chính phủ trong tháng 9/2019).

Bộ Công an báo cáo đã giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri về tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Nhìn chung những nội dung, yêu cầu đặt ra trong những kiến nghị của cử tri đã được giải quyết tốt, tình hình có chuyển biến tích cực trên nhiều mặt. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, sự phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ của các bộ, ban, ngành, địa phương, sự vào cuộc và ủng hộ, giúp đỡ của nhân dân, Bộ Công an đã tham mưu với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo đảm an ninh, trật tự và đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật; tập trung xây dựng thể chế, hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế, chính sách nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia công tác này; các bộ, ngành, địa phương đã thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước, đẩy mạnh phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ, tấn công trấn áp tội phạm đạt được kết quả tích cực. Đã bảo đảm vững chắc an ninh quốc gia, làm thất bại nhiều âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp liên quan đến biểu tình, gây rối, khủng bố, phá hoại.

Trấn áp mạnh tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến "tín dụng đen"; đòi nợ thuê đạt nhiều kết quả quan trọng, bước đầu tạo hiệu ứng lan tỏa tốt trong xã hội, góp phần làm chuyển biến tình hình vi phạm pháp luật liên quan "tín dụng đen" chỉ đạo triển khai nhiều kế hoạch, biện pháp phát hiện, đấu tranh với tội phạm sử dụng công nghệ cao, tập trung làm rõ phương thức, thủ đoạn mới của tội phạm sử dụng công nghệ cao trong hoạt động thanh toán thẻ, thanh toán điện tử,...tăng cường đấu tranh tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật về môi trường, mở nhiều đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm và vi phạm pháp luật, liên quan đến khai thác cát, sỏi lòng sông trái phép. Trật tự, an toàn xã hội có chuyển biến tích cực, kiềm chế gia tăng tội phạm; không để tội phạm lộng hành (số vụ phạm pháp hình sự giảm 0,78% so với cùng kỳ năm ngoái); tỷ lệ điều tra, khám phá đạt 84,2% vượt chỉ tiêu Quốc hội đề ra (*số liệu tính từ 01/10/2018 đến 31/7/2019*); triệt phá nhiều băng, ổ nhóm tội phạm, khẩn trương điều tra làm rõ các vụ án đặc biệt nghiêm trọng; công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về kinh tế, tham nhũng đạt nhiều kết quả tích cực, tỷ lệ thu hồi tài sản được nâng lên; công tác đấu tranh với tội phạm ma túy đạt nhiều kết quả lớn, đã khám phá, điều tra, xử lý nhiều đường dây mua bán, vận chuyển ma túy lớn, xuyên quốc gia, thu giữ lượng lớn ma túy các loại; việc chấp hành pháp luật trong hoạt động điều tra, xử lý tội phạm tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; công tác xử lý vi phạm hành chính được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật... trật tự, an toàn giao thông được đảm bảo, tai nạn giao thông

giảm cả 3 tiêu chí; công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được tăng cường. Kết quả trên đã góp phần giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đóng góp tích cực, hiệu quả vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đối ngoại của đất nước.

### ***1) Về thông tin và truyền thông, văn hóa, thể thao và du lịch, khoa học và công nghệ***

Bộ Thông tin và Truyền thông báo cáo đã quyết liệt chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ, Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp viễn thông ngăn chặn, xử lý tình trạng mua bán SIM rác, phát tán tin nhắn rác, cuộc gọi rác bằng nhiều giải pháp cụ thể như trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP trong đó có quy định cụ thể trách nhiệm của doanh nghiệp viễn thông trong công tác quản lý thông tin thuê bao, tình trạng mua bán SIM kích hoạt sẵn; bổ sung quy định đăng ký SIM,...; Nghị định thay thế Nghị định số 174/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin quy định rõ mức xử phạt tăng nặng khi nhà mạng vi phạm quy định về đăng ký thông tin thuê bao, phát hành SIM có sẵn thông tin thuê bao. Bộ Thông tin và Truyền thông đã giao Tập đoàn VNPT cùng các doanh nghiệp, các đơn vị có liên quan của Bộ phối hợp xây dựng và triển khai công nghệ tự động nhận dạng hình ảnh, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ gia tăng tính chính xác trong việc đăng ký thông tin thuê bao. Bộ Thông tin và Truyền thông đã yêu cầu các doanh nghiệp viễn thông di động kết nối cơ sở dữ liệu thông tin thuê bao với cơ sở dữ liệu của cơ quan quản lý viễn thông (Cục Viễn thông) để tăng cường hiệu quả của công tác giám sát, quản lý. Dự kiến việc kết nối cơ sở dữ liệu sẽ được thực hiện xong trong Quý III/2019.

Bộ Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng về Luật An ninh mạng cùng các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động Internet nói chung và mạng xã hội nói riêng, đặc biệt đối với đội ngũ những người làm báo, phóng viên, biên tập viên để họ nhận thức, phân biệt rõ trách nhiệm của người làm báo đối với việc tác nghiệp thực hiện tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí và trách nhiệm khi tham gia mạng xã hội; Bộ đang tiếp tục rà soát và đề nghị các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ xuyên biên giới vào Việt Nam (như Google, Apple, Facebook) chặn, gỡ các game vi phạm quy định của pháp luật Việt Nam khỏi các nền tảng ứng dụng của Google, Apple; gỡ bỏ các link quảng cáo cho game cờ bạc, game không phép trên Facebook; xây dựng và đưa vào hoạt động Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia từ giữa tháng 10 năm 2018; Bộ Thông tin và Truyền thông cũng đã thiết lập sự phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc yêu cầu các ngân hàng thương mại kiểm soát, báo cáo, ngăn chặn các

luồng tiền chi trả cho các dịch vụ bất hợp pháp được chuyển đến Facebook và Google; Yêu cầu các doanh nghiệp viễn thông rà soát, ký lại thỏa thuận hoạt động đặt máy chủ (caching) của Facebook tại Việt Nam bổ sung các trách nhiệm phải tuân thủ luật pháp Việt Nam khi cung cấp dịch vụ cho người sử dụng tại Việt Nam, trường hợp không tuân thủ, các doanh nghiệp viễn thông sẽ thực hiện các biện pháp chặn kỹ thuật theo từng thời điểm theo chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông...

Ngoài ra Bộ Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương thường xuyên chỉ đạo, định hướng cho các cơ quan báo chí thông tin, tuyên truyền kịp thời, đúng quy định pháp luật; để giải quyết một cách căn bản các sai phạm trong hoạt động quảng cáo, bảo đảm quyền lợi cho người tiêu dùng, tránh bức xúc trong dư luận xã hội, trong phạm vi trách nhiệm của mình, Bộ TTTT đã và đang triển khai thực hiện một số giải pháp về hoàn thiện cơ chế, chính sách, tăng cường thanh, kiểm tra, tăng cường định hướng, chỉ đạo thông tin, minh bạch hóa chỉ số đo lường khán giả (rating); để hạn chế, ngăn chặn hiện tượng theo phản ánh của cử tri, hàng năm trong kế hoạch thanh tra, Bộ TTTT đều quan tâm đến hoạt động thanh tra đối với các đài phát thanh - truyền hình; Ngoài thanh tra theo kế hoạch, Thanh tra Bộ còn tổ chức nhiều cuộc thanh tra đột xuất đối với các đài phát thanh - truyền hình trên phạm vi cả nước.

Trong năm 2019 Bộ Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với các Bộ ngành, cơ quan liên quan thực hiện Đề án "Truyền thông về phòng chống ma túy trên các phương tiện thông tin đại chúng" thuộc Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020 của Chính phủ; đặt hành các cơ quan báo chí tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống ma túy; phổ biến rộng rãi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; giới thiệu các mô hình tốt cai nghiện ma túy, giúp đỡ người nghiện ma túy, người sau cai nghiện hòa nhập cộng đồng...

- Về lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch: Thời gian qua, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch Việt Nam tại các thị trường trọng điểm. Để nâng cao chất lượng các hoạt động xúc tiến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành: Chiến lược marketing du lịch đến năm 2020, Chiến lược phát triển thương hiệu du lịch Việt Nam đến năm 2025, chiến lược phát triển sản phẩm du lịch đến năm 2025 và phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả xúc tiến quảng bá du lịch Việt Nam. Đến nay, cả nước đã có 58/63 tỉnh/ thành phố đã thành lập bộ phận chuyên trách về xúc tiến du lịch. Năm 2019, du lịch Việt nam hướng tới mục tiêu đón khoảng 18 triệu lượt khách quốc tế, 85 triệu lượt khách du lịch nội địa, tổng thu du lịch đạt trên 700 nghìn tỷ đồng, đóng góp khoảng 9% GDP.

Thực hiện Luật Điện ảnh Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã triển khai chính sách đặt hàng tài trợ của Nhà nước cho việc sản xuất phim về đề tài thiếu nhi, truyền thống lịch sử, dân tộc thiểu số; phim tài liệu khoa học, hoạt hình, phim truyện video và chương trình phục vụ đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa...Nhiều bộ phim có chất lượng về nghệ thuật, đảm bảo nội dung tư tưởng tốt đã được sản xuất và phổ biến rộng rãi đến khán giả cả nước thông qua các tuần phim, thực hiện nhiệm vụ chính trị và kỷ niệm các ngày Lễ lớn của đất nước, của dân tộc.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng, tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2019 phê duyệt đề án tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực du lịch giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025. Hàng năm Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xây dựng kế hoạch, tổ chức thanh tra công tác quản lý và tổ chức lễ hội, trọng tâm là kiểm tra các hoạt động lễ hội còn để xảy ra những hành vi phản cảm, tiêu cực, lợi dụng lễ hội để hoạt động mê tín dị đoan và các hoạt động không lành mạnh (lưu hành, kinh doanh văn hóa phẩm trái phép không phù hợp với thuần phong, mỹ tục; tổ chức các trò chơi mang tính cờ bạc; lợi dụng di tích, nơi thờ tự, lễ hội nhằm trục lợi, tuyên truyền mê tín dị đoan, thu lợi bất chính và các biểu hiện không lành mạnh khác..) Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhân dân và du khách trong việc thực hiện các quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Kết thúc thanh tra, kiểm tra đều lập biên bản, nêu rõ những tồn tại, hạn chế và yêu cầu ban tổ chức lễ hội có giải pháp khắc phục.

- Về khoa học và công nghệ: Bộ Khoa học và Công nghệ đã cung cấp thông tin liên quan đến việc đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước cũng như các chính sách ưu đãi dành cho doanh nghiệp tham gia đầu tư trong lĩnh vực KH&CN. Đối với cơ chế chính sách về lương và ưu đãi đặc thù dành cho chuyên gia, nhà khoa học để thu hút được nguồn nhân lực khoa học chất lượng cao, Bộ Khoa học và Công nghệ đang nghiên cứu, xây dựng trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 40/2014/NĐ-CP. Trong đó sẽ tập trung nghiên cứu để hoàn thiện chính sách đối với nhân lực KH&CN chất lượng cao như nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học tài năng và sửa đổi, bổ sung Nghị định số 87/2014/NĐ-CP để hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút trí thức, nhân lực KH&CN là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động KH&CN tại Việt Nam. Cùng với đó Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ tiếp tục nghiên cứu đề đề xuất cải cách tiền lương cho cán bộ khoa học phù hợp với lộ trình cải cách chung và thể hiện được sự ưu đãi đối với các nhà khoa học; tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách để tăng cường thu hút đầu tư từ xã hội cho KH&CN, tạo nguồn lực tài chính đủ mạnh để khuyến khích các nhà khoa học tham gia đóng góp và sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Bộ Khoa học và Công nghệ cho biết hiện nay hệ thống bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) ở Việt Nam đã được xây dựng và ban hành tương đối hoàn thiện, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế được quy định trong Hiệp định và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, bao gồm các biện pháp hành chính, hình sự, dân sự, kiểm soát biên giới.. Hoạt động bảo vệ quyền SHTT đã đạt được những kết quả nhất định, góp phần quan trọng và việc bảo đảm môi trường sáng tạo, môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia, doanh nghiệp. Để tiếp tục bảo vệ, tạo điều kiện thuận lợi để các nhà khoa học yên tâm sáng tạo, các doanh nghiệp yên tâm sản xuất, kinh doanh, Bộ Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương nỗ lực triển khai nhiều giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả quyền SHTT như: Triển khai nhiều biện pháp nhằm khuyến khích, hỗ trợ, thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu, sáng tạo và ứng dụng các thành quả sáng tạo vào mọi mặt của đời sống và sản xuất; chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ quyền SHTT thông qua việc xử lý các vụ việc xâm phạm quyền SHTT; tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định pháp luật về bảo vệ quyền SHTT.

#### **m) Về xây dựng pháp luật**

Bộ Tư pháp đã giải trình, cung cấp thông tin cho cử tri về các nội dung liên quan đến việc thực hiện một số quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 cũng như Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ và một số quy định của Bộ luật hình sự năm 2015, Luật Thi hành án dân sự, Luật Hộ tịch, Luật Lý lịch tư pháp. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh; việc chuyển giao thẩm quyền công chứng, chứng thực; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho nhân dân về các quy định pháp luật ...

Về đề xuất xem xét sửa đổi, bổ sung Điều 74 Luật thi hành án dân sự; hướng dẫn về ủy thác thi hành án; từ chối THADS; phân chia tài sản chung; xác minh điều kiện THADS: Hiện tại, Bộ Tư pháp cho biết đang chỉnh lý, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 62/2015/NĐ-CP để trình Chính phủ xem xét ban hành trong thời gian tới (dự kiến tháng 10/2019)

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp (PBGDPL), các kiến nghị, kết luận của UBTVQH, trong thời gian qua, nhất là từ sau phiên chất vấn của UBTVQH tại phiên họp thứ 22, Bộ Tư pháp đã xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật (thay thế Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật) và Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021” (Quyết định số 417/QĐ-TTg ngày 26/4/2019).

Theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp, nhiều hình thức PBGDPL mới được các Bộ, ngành, địa phương áp

dụng, mang lại hiệu quả tích cực, thiết thực và có sức lan tỏa lớn đến với đông đảo nhân dân như: biên soạn, phát hành bài giảng điện tử PBGDPL; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật (thi trực tuyến, thi viết tìm hiểu pháp luật; thi sáng tác tiểu phẩm pháp luật...); chú trọng đăng tải thông tin PBGDPL trên mạng xã hội như: facebook, youtube tạo sức lan tỏa sâu rộng trong xã hội...; quan tâm xây dựng, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; hướng dẫn, quán triệt các Bộ, ngành, địa phương chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động PBGDPL. Đặc biệt, các hoạt động hưởng ứng tổ chức Ngày Pháp luật đã trở thành hoạt động thường niên hàng năm, được các Bộ, ngành, địa phương quan tâm triển khai có hiệu quả. Qua kết quả tổng kết hưởng ứng 05 năm Ngày Pháp luật vào năm 2018 cho thấy Ngày Pháp luật đã được Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương và đông đảo Nhân dân tích cực hưởng ứng, thực hiện nghiêm túc, tạo hiệu ứng tích cực, thu hút sự quan tâm của toàn xã hội, góp phần khơi dậy ý thức trách nhiệm công dân, nâng cao ý thức pháp luật, xây dựng lối sống, làm việc theo pháp luật, nâng cao hiệu quả xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật trong xã hội.

## **2. Các kiến nghị của cử tri đã được giải quyết xong**

Thống kê có 112/2.127 kiến nghị (chiếm 5,26%) đã được các Bộ, ngành chức năng tiếp thu và đã xử lý, giải quyết xong, cụ thể như sau:

a) Các cơ quan có thẩm quyền đã ban hành, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành được 28 văn bản quy phạm pháp luật, trong đó một văn bản được ban hành đã giải quyết một số vấn đề có liên quan thiết thực đến người dân, ví dụ như:

- Về tháo gỡ vướng mắc trong quản lý đầu tư công, thi hành Luật Quy hoạch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì trình cấp có thẩm quyền ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật như Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/06/2019. Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/09/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/09/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020. Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch. Thông tư số 08/2019/TT-BKHĐT ngày 17/5/2019 về hướng dẫn về định mức cho hoạt động quy hoạch. Thông tư số 05/2019/TT-BKHĐT ngày 29/3/2019 về hướng dẫn hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Xử lý kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam sớm ban hành Nghị định mới thay thế Nghị định số 10/2013/NĐ-CP ngày 11/03/2013 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, làm cơ sở để các

Bộ, ngành liên quan sớm hoàn tất các thủ tục điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng từ địa phương về trung ương để quản lý, bảo trì theo quy định của pháp luật: Chính phủ đã ban hành Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 về quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; có hiệu lực kể từ ngày 17/5/2019 thay thế Nghị định số 10/2013/NĐ-CP.

- Tiếp thu phản ánh của cư tri Thừa Thiên Huế về ban hành văn bản thi hành Luật Du lịch năm 2017: Bộ Văn hóa, Thể thao và du lịch đã chủ trì, xây dựng trình chính phủ ban hành Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21/5/2019 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

- Xử lý kiến nghị của Cử tri tỉnh Bình Thuận và ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật để có cơ sở pháp lý tiêu thụ tro xỉ, sử dụng tro xỉ làm vật liệu xây dựng, nền đường giao thông..Đến thời điểm hiện tại, Bộ Xây dựng đã ban hành đầy đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật về xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao sử dụng làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong công trình xây dựng theo nhiệm vụ đặt ra tại Quyết định số 452/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Bộ đã có văn bản gửi tới cử tri danh mục các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật (bao gồm 19 Tiêu chuẩn, 01 Quy chuẩn và 7 Chỉ dẫn kỹ thuật, 03 Định mức kinh tế kỹ thuật).

b) Đã tổ chức nhiều đợt thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm trong lĩnh vực quản lý như:

- Tiếp thu phản ánh của cử tri về hoạt động các cơ sở y tế tư nhân: Bộ Y tế cho biết hàng năm đã đều tổ chức các đoàn kiểm tra hoạt động của các cơ sở y tế tư nhân tại các địa phương và giao cho các Sở Y tế kiểm tra hoạt động của các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn. Năm 2018, Đoàn kiểm tra của Bộ đã tiến hành kiểm tra và đã ra quyết định thu hồi 09 chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh, bàn giao cho các Sở Y tế xử phạt vi phạm hành chính đối với 08 cơ sở, phạt tiền 117,85 triệu đồng.

- Về xử lý vi phạm khai thác trái phép khoáng sản, cát đá sỏi lòng sông: Từ năm 2018 đến nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam thanh tra, kiểm tra và tổ chức hậu kiểm các tổ chức, cá nhân đã được thanh tra, kiểm tra trước đây về việc thi hành các kết luận thanh tra, kiểm tra, cụ thể như sau: (1) Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khoáng sản tại các tỉnh: Thanh Hóa, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế và Khánh Hòa; (2) Kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra các đối tượng đã được thanh tra, kiểm tra các năm 2015, 2016, 2017 (hậu kiểm) tại các tỉnh: Thái Nguyên, Cao Bằng, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Lâm Đồng và Tây Ninh; (3) Kiểm tra chuyên đề thăm dò, khai thác, nạo vét thu hồi

cát, sỏi lòng sông và các bên bãi theo lưu vực và quản lý hành chính tại các tỉnh: Vĩnh Phúc, Tuyên Quang, Bình Định và An Giang; (4) Kiểm tra hoạt động khoáng sản và việc chấp hành quy định của pháp luật về thực hiện nghĩa vụ tài chính trong việc sử dụng số liệu, thông tin kết quả điều tra địa chất về khoáng sản, thăm dò khoáng sản từ nguồn ngân sách Nhà nước tại các tỉnh: Cao Bằng, Hòa Bình, Hải Dương, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Yên Bái, Quảng Bình, Bình Định, Quảng Ngãi, Thừa Thiên Huế và Khánh Hòa; (5) Kiểm tra khai thác khoáng sản, bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản tại các tỉnh Hà Tĩnh, Nghệ An, Lạng Sơn, Lào Cai, Bình Định, Khánh Hòa, Bình Phước và Bình Dương; (6) Kiểm tra thực hiện nghĩa vụ tài chính của hai tổ chức hoạt động khoáng sản tại tỉnh Bắc Kạn và Hải Dương (2 giấy phép). Chỉ tính riêng từ tháng 01 năm 2019 đến nay, đã tiến hành thanh tra, kiểm tra 55 doanh nghiệp, tiến hành xử phạt vi phạm hành chính là 6,776 tỷ đồng.

- Về việc rà soát, xử lý văn bản trái pháp luật, xem xét trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan, Bộ Tư pháp đã ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Nghị quyết số 109/NQ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 về phiên họp Chính phủ chuyên đề về xây dựng pháp luật và tổ chức Đoàn công tác liên ngành kiểm tra, đánh giá việc xử lý văn bản trái pháp luật và kiến nghị các biện pháp khắc phục hậu quả và xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức có liên quan đến việc ban hành văn bản trái pháp luật tại một số bộ, cơ quan ngang bộ và địa phương.

c) Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện một số chính sách, pháp luật:

- Về việc đề nghị cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" cho liệt sĩ của tỉnh Cà Mau gửi Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đối với trường hợp ông Phan Văn Gấm: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 760/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2019 về việc cấp "Bằng Tổ quốc ghi công", trong đó có trường hợp ông Phan Văn Gấm.

- Về đề nghị cần xác minh làm rõ và xử lý nghiêm tình trạng ở một số thành phố lớn có hiện tượng lợi dụng người khuyết tật, để ép buộc đi hát rong, bán hàng rong và đi ăn xin để kiếm tiền cho một số đối tượng bất hảo làm xấu bộ mặt đô thị: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Công văn số 3057/LĐTBXH-BTXH ngày 29 tháng 7 năm 2019 đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo công an tỉnh, thành phố tổ chức điều tra, phát hiện, xử lý các đối tượng "chặn dắt", trục lợi người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em và các đối tượng yếu thế khác bán hàng rong, xin ăn theo quy định của pháp luật. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các ngành liên quan thường xuyên tổ chức rà soát địa bàn, đưa các đối tượng lang thang xin ăn, không có nơi ở ổn định vào chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp xã hội.



- Về đề nghị của cử tri Hà Nội đối với cải tạo các gầm cầu chui cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ: Theo khảo sát của Nhà đầu tư, trên tuyến Pháp Vân - Cầu Giẽ có 20/54 hầm chui dân sinh thấp hơn so với đường gom hai bên, trong đó có 09 hầm chui và vị trí dưới gầm cầu Vạn Diễm bị ngập nước khi trời mưa; nguyên nhân do địa hình hai bên đã thay đổi (tôn cao) so với thời điểm xây dựng công trình. Đối với các vị trí hầm chui bị ngập nước, đơn vị Tư vấn thiết kế đã hoàn thành việc thiết kế bổ sung hệ thống thoát nước, các hầm chui bị ngập nước được thiết kế bổ sung hệ thống rãnh, hố ga để thu dẫn nước ra các vị trí kênh, mương lân cận; trong tháng 7/2019 đã hoàn thành việc xử lý các hầm chui dân sinh bị ngập nước. Đối với vị trí dưới cầu Vạn Diễm, Nhà đầu tư đã tiến hành nạo vét, sửa chữa hệ thống thoát nước cũ (bị lắng đọng bùn, đất, một số cống ngầm bị hư hỏng...), đã thăm lại mặt đường để đảm bảo êm thuận và xử lý triệt để tình trạng ngập nước dưới gầm cầu.

- Về đề nghị của cử tri tỉnh Thừa Thiên Huế liên quan đến ảnh hưởng do thi công đường cao tốc La Sơn - Túy Loan đoạn qua huyện Nam Đông: Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo Ban QLDA đường Hồ Chí Minh yêu cầu các nhà thầu có liên quan và đơn vị bảo hiểm thực hiện chi trả tiền bồi thường do lu rung làm nứt nhà dân trong quá trình thi công công trình, trong tháng 7/2019. Về phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành rà soát mở lại các tuyến đường ngang dân sinh; mở rộng khẩu độ các cống thoát nước để bảo đảm thoát nước vào mùa mưa lũ, Ban QLDA đường Hồ Chí Minh, các đơn vị liên quan đã phối hợp cùng với địa phương tiến hành nhiều đợt rà soát, đến nay địa phương đã cơ bản bàn giao mặt bằng cho nhà thầu để thi công hoàn thành trong tháng 9/2019 một số đường gom mới phát sinh, bổ sung. Về khôi phục các tuyến đường TL.14C nhằm bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn giao thông cho người dân, Bộ Giao thông vận tải đã yêu cầu các nhà thầu tập trung thi công hoàn thành cơ bản trong tháng 8/2019.

### **3. Các kiến nghị đang trong quá trình xem xét để giải quyết**

Thống kê có 247/2.127 kiến nghị (chiếm 11,6%) được các cơ quan trả lời đang trong quá trình nghiên cứu, giải quyết chủ yếu liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung một số văn bản luật, pháp lệnh cần thời gian để tổng kết, đánh giá (như các luật: Đầu tư công (sửa đổi), Tổ chức chính quyền địa phương, Bộ luật Lao động, Pháp lệnh ưu đãi người có công,...) hoặc cần được bố trí kinh phí để giải quyết, chẳng hạn như kiến nghị về nâng cấp, xây dựng một số tuyến quốc lộ; đầu tư cơ sở hạ tầng; chế độ chính sách đối với người có công....

## **III. VIỆC TIẾP TỤC GIẢI QUYẾT 662 KIẾN NGHỊ TÒN ĐỌNG TỪ NHỮNG KỶ HỌP TRƯỚC**

1. Có 100/662 kiến nghị đã được giải quyết xong, chiếm 15,1% thuộc nhiều lĩnh vực của nhiều bộ, trong đó, một số bộ giải quyết được nhiều kiến nghị như

Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Lao động Thương binh-Xã hội, như:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã nghiên cứu giải quyết những bất cập trong quá trình giải quyết chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng; rà soát, kiểm tra hồ sơ ở các địa phương, đình chỉ kịp thời đối với các hồ sơ không đủ điều kiện hưởng chính sách người có công. Qua hơn 3 năm triển khai các cấp, ngành đã rà soát, xem xét và giải quyết trên 6.000 hồ sơ tồn đọng theo tiêu chí của Quyết định 408/QĐ-LĐTBXH (bao gồm 5900 hồ sơ tồn đọng ở cấp tỉnh được rà soát tại thời điểm 2007), đạt tỷ lệ xử lý 100%, thực hiện giải quyết chế độ hoặc trả lời đối với những hồ sơ không đủ điều kiện. Trong đó đã xác nhận trên 2.000 liệt sĩ, trên 2.600 thương binh, những hồ sơ không đủ điều kiện cũng đã kết luận và giải thích thấu tình đạt lý cho đối tượng. Trên cơ sở kết quả đạt được của Quyết định 408/QĐ-LĐTBXH, các cơ quan chức năng đang từng bước mở rộng phạm vi giải quyết hồ sơ tồn đọng ở cấp huyện, cấp xã và trong nhân dân, bao gồm 725 hồ sơ (323 liệt sĩ, 402 thương binh), dự kiến giải quyết trong năm 2019.

- Về đề nghị sớm ban hành và hướng dẫn các địa phương xây dựng đề án đặt hàng, tạo sự kết nối giữa trường dạy nghề với tổ chức, doanh nghiệp sử dụng lao động, nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo nghề cho lao động, nhất là cho lao động nông thôn: Bộ LĐTBXH đã xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định cơ chế tự chủ của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, trong đó có quy định về việc đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo đối với các dịch vụ nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

- Bộ Công an đã tích cực chỉ đạo các đơn vị chức năng, phối hợp với các bộ, ngành xây dựng và trình cấp có thẩm quyền giải quyết được 16 kiến nghị của các địa phương: Lạng Sơn, thành phố Cần Thơ, Cao Bằng, Gia Lai, Quảng Ngãi, Thái Nguyên, Quảng Trị, Thái Bình tập trung góp ý xây dựng sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, như: Luật Phòng cháy chữa cháy; Luật Công an nhân dân; Luật Thi hành án hình sự; Luật Xuất nhập cảnh; Luật An ninh mạng hoàn thiện dự thảo Luật Thi hành án hình sự; việc thi hành Luật Công an nhân dân... Nội dung kiến nghị tại Kỳ 3, Kỳ 4 và Kỳ 5, Quốc hội khóa XIV; ... Các văn bản luật theo kiến nghị của cử tri đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV

2. Hiện có 477/662 kiến nghị (chiếm 72,05%) được các Bộ trả lời đang tiếp tục giải quyết chủ yếu liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách và các quy định của pháp luật, cần phải có thời gian nghiên cứu và tuân thủ các quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; một số kiến nghị còn lại chưa có nguồn lực để giải quyết. Ví dụ như:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có 76 kiến nghị về lĩnh vực người có công với cách mạng như: đề nghị bổ sung quy định trường hợp vợ liệt sĩ tái giá được hưởng các chế độ ưu đãi bình đẳng như các vợ liệt sĩ khác như điều dưỡng, mai táng phí, bảo hiểm y tế, hỗ trợ nhà tình nghĩa khi khó khăn về nhà ở, bổ sung đối tượng người tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc bị đối phương bắt, giam giữ được hưởng trợ cấp hàng tháng đối với người bị địch bắt, tù đày; xem xét điều chỉnh theo hướng quy định rõ số tiền tuất tương ứng với số con là liệt sĩ của họ. Bên cạnh đó, có các kiến nghị liên quan tới lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội như: Kiến nghị xem xét, tăng tuổi nghỉ hưu hoặc thực hiện thang bảng lương linh động cho lao động nữ ở các ngành nghề phù hợp; kiến nghị nghiên cứu, xem xét việc mở rộng quyền lợi đối với loại hình bảo hiểm tự nguyện như: Quyền lợi về ốm đau, quyền lợi về thai sản... nhằm đảm bảo quyền lợi cho người tham gia; kiến nghị nghiên cứu tăng lương cho đối tượng nghỉ hưu trước năm 1990, đặc biệt là đối với những người tham gia kháng chiến trước đây hiện nay sức khỏe giảm sút, thường xuyên bị bệnh,...

Những kiến nghị trên đã và đang được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, xử lý trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trong thời gian tới.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có 02 kiến nghị đang giải quyết, liên quan đến việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy trình quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về nghệ thuật biểu diễn, định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thanh tra Chính phủ còn 25 kiến nghị trong đó hầu hết các kiến nghị đều có nội dung liên quan đến sửa đổi Luật Khiếu nại, Luật Tiếp công dân, Luật Thanh tra và các văn bản dưới luật. Việc sửa đổi các văn bản pháp luật được tiến hành theo trình tự, thủ tục quy định, có lộ trình theo quy định pháp luật. Hiện nay, Thanh tra Chính phủ đang tập trung xây dựng, trình Chính phủ: (1) Nghị định thay thế Nghị định số 75/2012/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại dự kiến ban hành trong Quý IV/2019; (2) Nghị định thay thế Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra (trong đó bao gồm cả nội hàm của một số nghị định như: Nghị định 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành; Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 quy định việc thực hiện kết luận thanh tra...). Hiện nay dự thảo Nghị định đang trong quá trình xây dựng, hoàn thiện theo Kế hoạch xây dựng thể chế năm 2019 của Thanh tra Chính phủ, dự kiến trình Chính phủ vào tháng 12/2019; (3) Nghị định về kiểm soát tài sản, thu nhập, dự kiến trình Chính phủ trong tháng 9/2019.

3. Có 85/662 kiến nghị (chiếm 12.84%) được giải trình, cung cấp thông tin

- Về đề nghị ban hành danh mục thiết bị dạy nghề tối thiểu của các nghề (đặc biệt là các nghề trình độ sơ cấp) để cơ sở giáo dục nghề nghiệp có cơ sở xây dựng dự án đầu tư và cơ quan quản lý có cơ sở để thẩm định: Đối với đào tạo trình độ sơ cấp, do số lượng nghề đào tạo trình độ sơ cấp rất lớn, danh mục nghề đào tạo do địa phương phê duyệt, cùng một nghề nhưng ở các địa phương khác nhau chương trình đào tạo khác nhau nên danh mục thiết bị đào tạo khác nhau. Do nguồn lực còn hạn chế nên hiện nay Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang tập trung ưu tiên xây dựng, ban hành danh mục thiết bị đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp và chưa thể triển khai xây dựng, ban hành danh mục thiết bị đào tạo trình độ sơ cấp.

- Cử tri tỉnh Lạng Sơn kiến nghị: Bổ sung trình tự, thủ tục giải quyết các vụ việc khiếu nại tôn đong, phức tạp, kéo dài; Quy định cụ thể các chế tài xử lý hành vi vi phạm pháp luật của người giải quyết khiếu nại, người khiếu nại và những người khác có liên quan: Thanh tra Chính phủ cho rằng vụ việc khiếu nại tố cáo tôn đong, kéo dài được giải quyết theo trình tự chung quy định tại Luật khiếu nại và các văn bản hướng dẫn thi hành và được kết hợp áp dụng các biện pháp khác theo điều kiện của từng địa phương và đã được thể hiện trong dự thảo Nghị định sửa đổi nghị định 75/2012/NĐ-CP đang trình Chính phủ.

Về đề nghị sửa đổi Luật Khiếu nại: Bổ sung quy định việc gặp gỡ, đối thoại, tranh luận là thủ tục trong quá trình giải quyết khiếu nại phải được công khai, dân chủ; trong trường hợp cần thiết có thể mời đại diện tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp có liên quan tham dự. Đối với những vụ việc phức tạp, trước khi ra quyết định giải quyết nếu thấy cần thiết người giải quyết khiếu nại có thể thành lập Hội đồng tư vấn để tham khảo ý kiến, đảm bảo minh bạch trong giải quyết khiếu nại, người có thẩm quyền giải quyết phải công bố công khai quyết định giải quyết khiếu nại. Thanh tra Chính phủ ghi nhận ý kiến của cử tri. Thanh tra Chính phủ sẽ nghiên cứu khi Luật khiếu nại được sửa đổi, bổ sung. Hiện tại việc sửa đổi Luật khiếu nại chưa có trong chương trình Luật khóa XIV của Quốc hội.

- Về tài nguyên, môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã giải trình, cung cấp thông tin cho cử tri về đề nghị ban hành văn bản hướng dẫn việc cấp chứng chỉ tư vấn đánh giá tác động môi trường cho cán bộ thực hiện đánh giá tác động môi trường và ban hành văn bản quy định thời gian chủ dự án phải chỉnh sửa, bổ sung (hoàn chỉnh hồ sơ) Báo cáo đánh giá tác động môi trường sau thời điểm nhận được kết quả thẩm định, nếu quá thời hạn quy định phải lập lại Báo cáo đánh giá tác động môi trường...

- Về văn hóa, y tế, giáo dục, các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Giáo dục và Đào tạo đã giải trình, thông tin đến cử tri về đề nghị xem xét, bổ sung thêm đối tượng là nhà giáo trực tiếp giảng dạy, giáo dục, hướng dẫn thực

hành tại cơ sở giáo dục bán công được hưởng chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu; về việc đánh giá lại việc tham gia bảo hiểm y tế gia đình theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế; lộ trình thông tuyến khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; ban hành gói dịch vụ y tế cơ bản được quỹ bảo hiểm y tế chi trả; hướng dẫn thống nhất việc quy định lực lượng cảnh sát môi trường có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Ngoài ra, các bộ, ngành có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình đã giải trình, cung cấp thông tin về các nội dung: Biện pháp ngăn chặn, xử lý tình trạng chặt phá rừng; cấp phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi; chi phí liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; sắp xếp cán bộ cấp xã dôi dư khi thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương; tình hình nợ công.

#### **IV. VIỆC GIẢI QUYẾT CÁC PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ CỦA NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP GỬI TRỰC TIẾP TỚI CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Chỉ tính riêng từ ngày 01/01 đến ngày 01/10/2019, Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ đã tiếp nhận, giải quyết như sau:

- Đã tiếp nhận được tổng số **4.571** phản ánh kiến nghị của người dân, trong đó có 349 phản ánh kiến nghị thuộc phạm vi xem xét, xử lý. Văn phòng Chính phủ đã phân loại, chuyển 203 phản ánh, kiến nghị tới các Bộ, cơ quan, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để xem xét, xử lý theo thẩm quyền. Các Bộ, ngành, địa phương đã xử lý, trả lời được 125 phản ánh, kiến nghị (đạt 61,6%) và đã được đăng tải công khai kết quả xử lý trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ. Còn 78 phản ánh kiến nghị của người dân đang được các Bộ, ngành, địa phương xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

- Đã tiếp nhận và chuyển đến các bộ, ngành, địa phương **719** phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, tập trung chủ yếu là các đề nghị hướng dẫn, giải đáp chính sách; các vướng mắc liên quan đến thủ tục hành chính và các góp ý, phản hồi chính sách. Các Bộ đã có văn bản trả lời 604 kiến nghị (chiếm 84%). Số phản ánh, kiến nghị chưa được giải quyết, trả lời là 115 (chiếm 16%), hiện các bộ, ngành, địa phương đang nghiên cứu, đề nghị doanh nghiệp cung cấp đủ hồ sơ, tài liệu còn thiếu để tổng hợp, giải quyết.

Trên Hệ thống tại Cổng Thông tin điện tử Chính phủ cũng đã nhận được **13 thư cảm ơn** của doanh nghiệp và nhiều phản hồi tích cực từ các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp, các chuyên gia về sự nỗ lực, tinh thần quyết liệt của các bộ, ngành, địa phương trong việc tháo gỡ vướng mắc cho doanh nghiệp

## **V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Đánh giá chung tình hình giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri**

- Công tác giải quyết, trả lời kiến nghị là nhiệm vụ quan trọng luôn được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng, Trưởng ngành quán triệt và thực hiện nghiêm túc. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quyết liệt chỉ đạo các Bộ, ngành phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khẩn trương xem xét giải quyết, với tinh thần trách nhiệm cao, bảo đảm đúng quy định tại Nghị quyết liên tịch số 525/2012/NQLT/UBTVQH13-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 27/9/2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Tất cả các kiến nghị đã được Chính phủ, các cơ quan của Chính phủ tiếp nhận, giải quyết, phản hồi đầy đủ, đúng quy định của pháp luật, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, thực hiện nghiêm túc theo Quyết định số 33/2017/QĐ-TTg ngày 25/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị cử tri do Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến. Ngoài ra, một số Bộ, ngành còn thông tin thêm về việc áp dụng các quy định của pháp luật có liên quan và kế hoạch triển khai thực hiện trong thời gian tới để khắc phục những vấn đề mà cử tri bức xúc kiến nghị

- Một số kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2019) có liên quan trực tiếp đến đời sống của cử tri địa phương, nằm trong khả năng mà cơ quan có thẩm quyền có thể giải quyết ngay, đã được quan tâm giải quyết nhanh chóng, được cử tri và các đoàn đại biểu Quốc hội đánh giá cao. Đối với các kiến nghị cử tri liên quan đến nhiều lĩnh vực, cần thời gian tổng kết thực tiễn, tổng kết việc thi hành các văn bản pháp luật, cần nguồn lực, bố trí vốn để thực hiện,... các bộ, ngành cũng đã rất trách nhiệm tích cực tổ chức nghiên cứu, trong đó một số bộ đã xác định rõ lộ trình đối với tất cả các kiến nghị đang giải quyết, như Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội,... Hầu hết các văn bản trả lời cử tri đều do các Bộ trưởng trực tiếp trả lời và ký văn bản.

- Một số bộ, ngành có chức năng, nhiệm vụ và hoạt động gắn với đời sống sản xuất - kinh doanh của người dân, doanh nghiệp, đã có nhiều đổi mới trong việc xử lý kiến nghị cử tri, trong đó thường xuyên nắm bắt ý kiến, kiến nghị để giải quyết triệt để từ cơ sở; luôn xem việc trả lời ý kiến cử tri là việc làm thường xuyên, không chỉ tập trung vào các kỳ họp Quốc hội; chủ động cử cán bộ tham gia đầy đủ tất cả các đợt tiếp xúc cử tri để trực tiếp giải đáp mọi kiến nghị của người dân.

### **2. Tồn tại, vướng mắc**

- Một số kiến nghị tuy đã được giải quyết nhưng còn mang tính tạm thời,

chưa bền vững hoặc còn phụ thuộc vào việc tổ chức thực hiện tại các cấp chính quyền địa phương, chưa sâu sát theo dõi kết quả giải quyết nên cử tri phải kiến nghị nhiều lần.

- Một số kiến nghị đề cập đến vấn đề chung chung, chưa cụ thể, nội dung không sát với nhiệm vụ, chức năng quản lý nhà nước của các bộ, ngành, do vậy mất nhiều thời gian để làm rõ nội dung kiến nghị và phân công cơ quan có trách nhiệm giải quyết, trả lời. Một số kiến nghị chưa thể giải quyết ngay được vì đang trong quá trình nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành văn bản mới theo quy trình hoặc liên quan đến nhiều Bộ ngành, cần có sự phối hợp và triển khai thực hiện lâu dài.

Một số kiến nghị cần phải phối hợp với địa phương mới giải quyết được vì vậy đòi hỏi phải có thêm thời gian để xử lý. Có một số kiến nghị của cử tri qua nhiều kỳ họp nhưng chưa thể giải quyết được do thẩm quyền quyết định thuộc Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Qua các kỳ họp Quốc hội, có nhiều kiến nghị trùng lặp về nội dung (cùng một kiến nghị hỏi qua nhiều kỳ họp, hoặc một kiến nghị nhiều địa phương cùng hỏi), một số kiến nghị tuy khác nhau về hình thức song giống về nội dung, bản chất sự việc (nhất là các vấn đề về xây dựng, thực thi và hoàn thiện thể chế, hỗ trợ người có công, quản lý thu chi ngân sách, thuế, quản lý giá...). Một số kiến nghị đã được các bộ, ngành trả lời rõ ràng, đầy đủ tại nhiều kỳ họp Quốc hội, hoặc đã được pháp luật quy định nhưng vẫn tiếp tục đặt vấn đề yêu cầu các bộ, ngành giải đáp, hướng dẫn.

### **3. Kiến nghị**

a. Đối với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội:

- Quốc hội tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan đến công tác trả lời kiến nghị cử tri để thống nhất quản lý.

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn các Đoàn Đại biểu Quốc hội có giải đáp, cung cấp thông tin cho cử tri về những nội dung đã được giải trình hoặc đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, nhất là liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành. Việc phân loại, tổng hợp kiến nghị của cử tri theo những nhóm vấn đề lớn sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan chức năng trong việc tiếp nhận, giải quyết cũng như giúp cung cấp thông tin mang tính tổng hợp, khái quát về một số vấn đề cho các đại biểu Quốc hội và cử tri.

- Các cơ quan tham mưu của Quốc hội tiếp tục nghiên cứu, xem xét việc xây dựng cơ sở dữ liệu về tiếp nhận và giải quyết kiến nghị của cử tri qua các kỳ

họp Quốc hội, được kết nối liên thông với các Bộ, ngành để nhằm hạn chế tình trạng kiến nghị có nội dung trùng lặp với các kiến nghị đã được giải quyết, các kiến nghị có nội dung chung chung, không cụ thể, nâng cao hiệu quả tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị; đồng thời công khai trên Cổng thông tin của Quốc hội nội dung trả lời kiến nghị để cử tri theo dõi.

- Các đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, tích cực trong việc trả lời, cung cấp các thông tin cơ bản, khái quát liên quan đến các lĩnh vực mà cử tri địa phương mình quan tâm, hạn chế việc chuyển hết tất cả các kiến nghị của cử tri, nhất là các vấn đề mang tính nguyên tắc đã được trả lời nhiều lần tại các kỳ họp, cho các cơ quan liên quan trả lời. Việc làm này vừa giúp phát huy vai trò, trách nhiệm của đại biểu Quốc hội trong tiếp xúc cử tri, vừa giúp giảm tải công việc cho bộ phận tiếp nhận, phân công, đôn đốc, giám sát việc trả lời kiến nghị cử tri của Văn phòng Quốc hội và các Bộ ngành liên quan.

Đối với việc rà soát, theo dõi, giám sát kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị còn tồn đọng từ các kỳ họp Quốc hội trước tính tới thời điểm báo cáo, đề nghị Ban Dân nguyện có giải pháp phân loại phù hợp, để theo dõi và tránh sự trùng lặp, chồng chéo theo hướng:

+ Không đưa vào biểu để rà soát đối với kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri đang trong quá trình giải quyết mà các Bộ, ngành đã có ý kiến rà soát từ các kỳ họp Quốc hội trước; các bộ, ngành chủ động cập nhật hoặc điều chỉnh lại nếu có thay đổi.

+ Chỉ rà soát và phân loại lại đối với kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri chưa phân loại (mới gửi đến tại kỳ họp Quốc hội gần nhất) hoặc các kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri đã đến hạn giải quyết. Đối với các kiến nghị cử tri liên quan đến hoàn thiện thể chế cần nhiều thời gian để thực hiện do đó việc đưa các kiến nghị này thành kiến nghị tồn đọng qua các kỳ họp của Quốc hội là chưa phù hợp, đề nghị không phân loại các kiến nghị nêu trên vào mục các kiến nghị tồn đọng.

- Đề nghị Ban Dân nguyện và Văn phòng Quốc hội (Vụ Dân nguyện) rà soát kết quả xử lý đối với các kiến nghị cử tri được gửi đến Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Qua theo dõi của Văn phòng Chính phủ thì tất cả các kiến nghị này đều đã được phân loại và chuyển cho các Bộ, ngành trả lời

b. Đối với Chính phủ, các Bộ ngành cơ quan ngang Bộ, địa phương cần tăng cường phối hợp hơn nữa trong việc trả lời các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý của nhiều bộ ngành, bảo đảm chất lượng và thời hạn trả lời câu hỏi, kiến nghị của cử tri.



Trên đây là báo cáo của Chính phủ về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội Khóa XIV thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan của Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Dân nguyện thuộc UBTWQH;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội (Vụ Dân nguyện);
- VPCP: BTCN, các PCN, TGD Công TTĐT, Vụ TH, Cục KSTTHC;
- Lưu: VT, QHĐP (3) Phg 18

**TM. CHÍNH PHỦ  
TU. THỦ TƯỚNG  
BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**



**Mai Tiến Dũng**



**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN CỦA CỬ TRI  
TẠI KY HỌP THỨ 7, QUỐC HỘI KHÓA XIV CỦA VPCP**

*(Kèm theo công văn số: 472/BC-CP của Chính phủ ngày 11/10/2019)*

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Tổng số kiến nghị	Tổng số kiến nghị đã trả lời	Số kiến nghị đã giải quyết				Số kiến nghị đang nghiên cứu tiếp thu, giải quyết trong thời gian tới				Số kiến nghị giải trình cung cấp thông tin	Chậm trả lời
				Ban hành văn bản	Thanh tra kiểm tra	Tổ chức thực hiện	Tổng số	Đã trình CP ban hành	Có lộ trình	Không có lộ trình	Tổng số		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
<b>I. Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ</b>													
1	Bộ Công an	13	13	1			1		7			5	
2	Bộ Công thương	9	9									9	
3	Bộ Giao thông - Vận tải	3	3									3	
4	Bộ Giáo dục và Đào tạo	8	8	2			2					3	
5	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	42	42	1			1		5		5	36	
6	Bộ Khoa học và Công nghệ	2	2									2	
7	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	11	11						1		1	10	
8	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	17	17	2		7	9					8	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Tổng số kiến nghị	Tổng số kiến nghị đã trả lời	Số kiến nghị đã giải quyết				Số kiến nghị đang nghiên cứu tiếp thu, giải quyết trong thời gian tới				Số kiến nghị giải trình cung cấp thông tin	Chậm trả lời
				Ban hành văn bản	Thanh tra kiểm tra	Tổ chức thực hiện	Tổng số	Đã trình CP ban hành	Có lộ trình	Không có lộ trình	Tổng số		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
9	Bộ Nội vụ	18	18									18	
10	Bộ Ngoại giao	6	6									6	
11	Bộ Quốc phòng	5	5					1			1	4	
12	Bộ Tài chính	17							1	3	4	13	
13	Bộ Tài nguyên và Môi trường	20	20									20	
14	Bộ Thông tin và Truyền thông	6	6	2			2					4	
15	Bộ Tư pháp	10	10						2		2	8	
16	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2	2									2	
17	Bộ Xây dựng	6	6	1			1		1		1	4	
18	Bộ Y tế	12	12	1			1		3	2	5	6	
19	Ủy ban Dân tộc	2	2									2	
21	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	7	7						2	3	5	2	
22	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	1	1									1	
23	Thanh tra Chính phủ	6	6						1		1	5	
<b>Cộng I</b>		<b>223</b>	<b>223</b>				<b>27</b>				<b>25</b>	<b>171</b>	

- Tổng số Ban Dân nguyện chuyển trước và sau kỳ họp: 208 kiến nghị
- VPCP phân tách thành: 223 kiến nghị.
- Các Bộ, ngành đã trả lời: 223 kiến nghị đạt 100%.